

NGÀY NAY

NĂM THỨ BA — SỐ 185, GIÁ 0110

THỨ BÂY, 5 NOV. 1938



Cảm tưởng của bốn quan Đông-dương được cử sang Pháp học việc trong khi dạo chơi thành phố Paris.

— Ở bên này có nhiều ông tây, bà đám quá !

Thuốc Lậu, Giang - Mai LE HUY PHACH hay nhất

(Lậu, giang-mai không dùng thuốc Lê huỳ
Phách nhất định không khỏi

LÂU MỚI MẮC — Tức buốt, dài rất, ra mủ... dùng thuốc Lâu số 70 của Lê huy Phách chữa bệnh Lâu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lấn áp hết thảy các thứ thuốc Lâu Tây, Ta, Táu ở xứ này. Giá 0p.60 một hộp.

LẬU KINH NIÊN — Hàng ngày ra lù mả, không buốt sót. Có người buỗi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vuốt mẩy ra một đói chát. Những người phải đi, phải lại nhiều lần... dùng « Lậu mủ » số 10 (giá Op 50) kèm với « Tuyệt Trùng » số 12 (giá Op 50) nhất định khỏi bệnh lâu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào nói hết được. Bao người đã chạy chữa đủ các thứ thuốc Tây, thuốc Ta, tiêm dã-chán, uống dã-chán... mà bệnh vẫn tro ra... dùng đến hai thứ thuốc này, trăm người khỏi cả trăm, chắc như vậy. Hàng ngàn vạn người đã ăn nhụy thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh lâu kinh niên.

BỆNH GIANG MAI – Lở loél qui đầu, mọc mào gà, hoa khẽ, phá lở khắp người, đau xương, đau tủy... nhẹ hoặc nặng tới bậc nào... dùng thuốc Giang-mai cẩn Lê huy Phách khỏi hẳn, giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRÙNG LẬU GIANG MAI – Một thứ thuốc chế theo hóa học – lọc màu, sát trùng những bệnh phong tinh (lậu, giang-mai, hạch). Bệnh chưa tuyết nọc sinh nhiều biến chứng: liều tiêm đặc, cỡ vẫn, rót qui đầu, dỗ qui đầu, giật thịt, khắp thân thề đau mỏi... dùng Tuyết Trùng số 12, giá 0p.60, các bệnh khỏi: hết, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Người sức yếu, cần phải dùng kèm « Bồ ngũ lang » số 22, giá 1p.00.

Kẽ có hàng trăm, hàng nghìn thứ thuốc bồ thận
nhưng ai cũng công nhận thuốc LUÔNG NGHI
BỒ THÂN của Lê-huy-Phách là hay hơn cả !!!

Vì thuốc này bao chế rất công phu, có vị phải âm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng trăm ngày để lấy thổ khí và làm loạn bằng những vị thuốc chưa cho thận bộ được sinh khí, có tính .. đất nhất là vì « Hải cầu thán » nên chưa các bệnh ở thân hiệu nghiệm vô cùng..

Những người thận hư : đau lưng, váng đầu, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, tiêu tiền trong đục bất thường, linh khí ít và loãng... Mộng linh : đêm nằm mơ ngủ giao hợp với đàn bà linh khi cùngra. Hoạt tình : khí giao hợp linh khi ra sớm quá. Dị tình : tưởng đến tình dục thì tình khi đã tiết ra. Nhiệt tình : tình nóng. Lãnh tình : tình lạnh. Liệt dương : gần đàn bà mà dương không cường. Những người sau khi khỏi bệnh phong linh vì uống phải nhiều thứ thuốc sống phát làm hại thận khi mà sinh đau lưng như bể, chảy nước mắt, mắt mờ, ù tai, uất qui đầu, tiêu tiền cóc vân, trong người mỏi mệt.

Có các bệnh trên hoặc hết thảy những bệnh thuộc về thận-khi... dùng thuốc Lưỡng Nghi Bồ Thận số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Không có bệnh dùng thuốc này bời bồ thận khi rã tật cho sự sinh dục và lâng lém súc khỏe ! Hàng vạn vạn người dùng thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bồ thận » hay nhất ở xứ này !

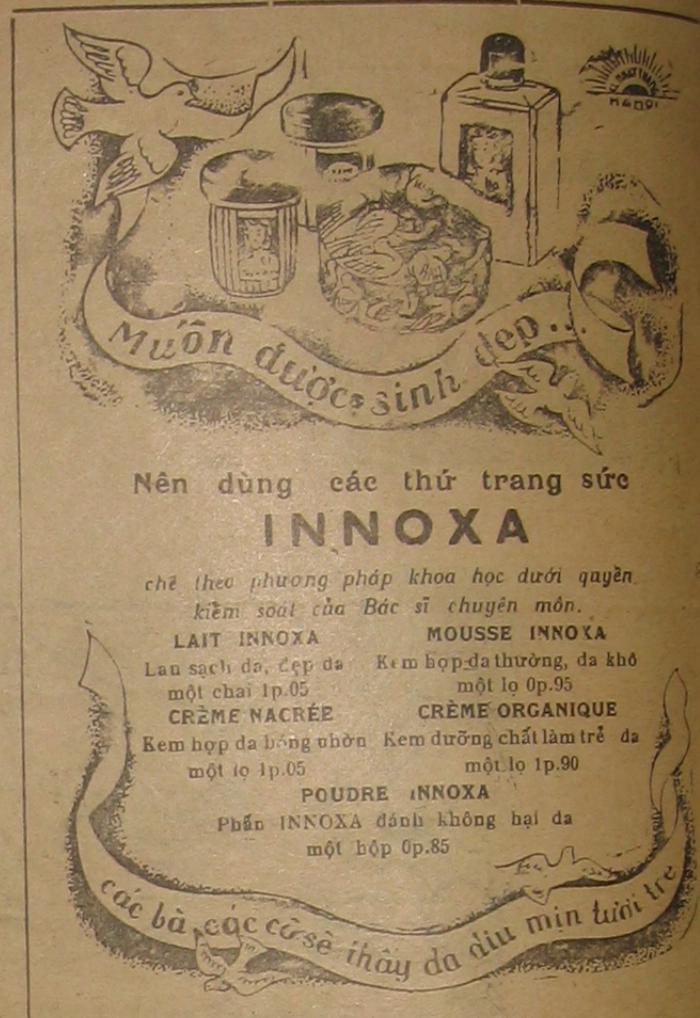
Phòng tịch, đầy hơi, g chung

Ăn xong đầy bụng ý ách, châm Lâu, q chua. Đề lầu da bụng dần dày, mêt xâu hoặc thâm quăng, da vang, bụng thường nề hòn, nồi cạc... ăn ngủ kém, người nhoc mệt ! Dùng thuốc « Phòng Tích » số 13 (giá 0p.50) của Lê huý Phách khỏi các bệnh phòngtích. Nhé 2, 3 hộp, nồng lâm 6, 8 hộp là cung.

Nhà thuốc LE-HUY-PHACH

N° 19. BOULEVARD GIA - LONG, N° 19 — HANOI

Xem mạch, cho đơn, bán bảo chế, bốc thuốc chén, bán cao, đan hoàn, lán, chữa các bệnh người nhỡn trẻ con. Chủ nhân Lê huynh Phách xem mạch thái lỗ rất tinh thông, đoán được sinh, lù biêt được trước mắc bệnh gì, sau mắc bệnh gì và thân thể của người ố nứa. Mỗi lần xem mạch phải trả 1p.00, sáng lù 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Khắp các lỉnh đều có đại lý, xem số bảo ngày hôm qua hoặc ngày mai



Nên dùng các thứ trang sức
INNOXA

chế theo phương pháp khoa học dưới quyền
kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA MOUSSE INNOKA

Lau sạch da, đắp da kem bơp da thường, da khô
một chai 1p.05 một lọ 0p.95

CRÈME NACRÉE **CRÈME ORGANIQUE**
Kem hợp da báng thường Kem dưỡng chất làm trẻ da
màu da 15.00

Phản INNOVA sau không dài da
một hộp 0p.85

bà cát cát mìn tui

Bán tại các hàng bào chế tây và các cửa hàng to.
BÁI LÝ: INNOXA 86, Rue Jean Soler — HANOI

Núc tiếng đòn !!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thư thuốc già truyền
thần-dược nức tiếng đồn hay, ai dùng quo chí một
liều thấy rẽ chịu hoặc khỏi ngay.

- | | | |
|----|---------------------|------|
| 1: | PHÒNG-TÍCH CON-CHIM | 0,45 |
| 2: | NGÀ-NƯỚC CON-CHIM | 0,25 |
| 3: | HÀM-LÝ CON-CHIM | 0,15 |
| 4: | NHIỆT-LÝ CON-CHIM | 0,15 |
| 5: | THUỐC GHE CON-CHIM | 0,15 |
| 6: | CHÍNH-KHÌ CON-CHIM | 0,04 |

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG NAM, BẮC KỲ VÀ CAD-MEN, LÀO CÓ ĐẠI LÝ
VŨ-ĐỊNH-TÂN 1786 - Lachtray - Haiphong



Sữa **NESTLÉ** Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON BẢO TRÌ ĐẤT CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

—*LEAVES OF CHINA FOLIAGE*—

Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLé, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

TẠI RẠP OLYMPIA

Tối Mercredi 16 Novembre, hồi 21 giờ

BUỒI ĐẶC BIỆT do ĐOÀN ÁNH SÁNG tổ chức

Music - Hall

cô MADELEINE ĐẠM

và nhiều vũ nữ trong ban A. ĐẠM sẽ
biểu diễn nhiều lối nhảy rất ngoạn mục.



LES BATELIERS DE LA VOLGA

Một thiền tình sử éo le mà các báo Pháp đã
liệt vào hạng phim hay nhất năm 1937 do

PIERRE BLANCHARD
INKIJINOFF
VERA KORÈNE

dòng các vai chính

CÁC BẠN NÊN GIỮ CHỖ TRƯỚC

Giá ván như mọi lần: 1p.00 — 0p.80 — 0p.60 — 0p.40 — 0p.20.

Bán có bán tại Đoàn số, 28 Rue Richaud và tại tòa báo Ngày Nay, 80 Đường Quan Thánh

THỜI ĐẠI PHONG KIỀN

Phu'òng, Ban

NHƯ ta đã biết, lúc thời đại phong kiền đang thịnh, dân cần lao sống trong một chế độ áp bức, tương tự như chế độ nô lệ. Dẫu là thợ thuyền hay là nông dân, công việc hàng ngày đều luân quẩn trong vòng gia đình cả. Mỗi nhà chỉ làm đủ ăn, đủ mặc. Trên nữa, mỗi vị diễn chủ quý phái — chủ hầu của nước Tầu đời xưa — no ấm là nhờ công việc của các gia đình nô tài của họ: kẻ thi làm ruộng, kẻ thi chăn lâm tơ, kẻ thi làm thợ may, thợ sê, để cung phụng cống hiến cho chủ dù đồ dùng.

Nhưng dần dà, theo thời gian, sự thông thường mở rộng, nhất là ở các nơi đô hội đông đúc. Sự buôn bán khiến nhiều người trở nên giàu có, và cùng với thương mại, kỹ nghệ ở các đô hội trở nên phát đạt. Rồi một ngày, những kỹ nghệ ấy lấn áp cả kỹ nghệ gia đình, và nhiều xu hướng thợ thành lập. Một giai cấp mới xuất hiện có tiền tài, có sức mạnh: giai cấp tư bản. Giai cấp ấy một ngày một đông, một ngày một mạnh; họ họp nhau lại thành hội để bành vực lẫn nhau và để chống lại với giai cấp quý phái. Bắt đầu thường là các nhà buôn, những người hoạt động nhất trong công cuộc thoát ly ra ngoài chế độ phong kiền.

Công cuộc thoát ly ấy là một cuộc cách mạng vĩ đại để phá bỏ những sự áp bức và đưa nhân loại đến sự tự do. Cuộc cách mạng ấy có voi được êm thắm, nhưng thường thường phải có nhiều cuộc đòn máu mới xong. Sự giai cấp tranh đấu rõ rệt và ghê gớm. Giai cấp quý phái muốn giữ lại những quyền hạn to tát của họ, nhưng đâu cũng bị thất bại. Dẫu một đôi khi, bọn quý phái chiếm được phần thắng, dùng hết phương pháp để giữ lại quyền lực. Là vì trình độ xã hội về kinh tế bắt buộc phải có sự thay đổi, sức người không có thể cưỡng được.

Các đô hội được hưởng sự thoát ly trước nhất. Những nơi ấy là nơi người ta được tự chủ, có quyền di lại, mua bán, có cả quyền bảo hộ nữa, miễn là ở đây trong ít lâu hay là có gia sản. Từ đó và bình đẳng bắt đầu xuất hiện. Các nhà kỹ nghệ, thương mại họp nhau lại thành phường để bành vực lấy quyền lợi. Trong mỗi phường, thường chia ra ba hạng:

hạng chủ hay thầy, hạng đồ đệ và hạng bạn. Mỗi nghề có một phường. Chủ hay thầy phải hết sức đem nghề minh truyền giáo cho đồ đệ; đồ đệ là những người đi học nghề, đến tập sự với một người am hiểu về nghề minh muôn học; thời kỳ tập sự thường khá lâu, từ hai năm đến mười năm. Nhưng không có sự phân biệt rõ rệt như ông nhủ với thợ thuyền đời bấy giờ. Đồ đệ có thể mong một ngày kia nối chân chủ, như khi đã làm được rè của chủ, hoặc đã lành nghề ra mở cửa hàng. Tuy nhiên có nhiều đồ đệ, hoặc vì không có tiền hoặc vì không thành tài, nên không có thể trở nên làm chủ được. Những người ấy ở lại với chủ làm bạn, nghĩa là làm công với chủ, cho đến khi nào có thể đi ở riêng được hay là nối được làm chủ.

Các phường đều có kỷ luật riêng, mục đích là nâng cao giá trị của nghề minh, như cấm thợ không được làm rối trá, vội vàng, bắt chủ phải có công việc cho thợ làm.

Ở bên Tầu hay ở bên ta, vết tích của các phường ấy đều còn thấy rõ. Ở bên Âu-châu đến nay thì vết tích không còn nữa, nhưng giờ lịch sử mà xem, thì thấy ở thời đại phong kiền, dần ở Viễn Đông hay ở Cực Tây, chế độ cần lao đâu cũng vậy. Có điều là ở bên Âu-châu, chỉ có quyền lợi về nghề bó buộc chủ và bạn, còn ở Á-dông, luân lý gia đình lại đem giấy thết chặt thay bạn hơn nữa. Thầy được coi như cha mẹ, và người cùng một nghề còn có chung một ông tiên sư để mà thờ phụng. Thí dụ như vợ vua Hoàng Đế, là người chế ra cách làm lụa, tiên-sư của các người làm nghề thêu. Vì sự thờ phụng ấy, vì luân lý bắt bạn coi thầy như cha mẹ, bạn khó lòng mà phá cái chế độ « phường » nó trói buộc họ được. Một điều nữa, có riêng ở Đông phuong, là sự giữ bí mật trong nghề, mà ta gọi là sự gia truyền, để giữ lấy quyền lợi riêng cho mình.

Có lẽ vì những đặc sắc ấy mà chế độ phường của đời phong kiền còn sống mãi đến ngày nay ở bên Tầu, và cả ở bên ta nữa.

Bên các nước Thái-tây, trái lại, quyền lợi của thầy và của bạn sớm cùng nhau xung đột. Ngay các nghề cũng đã bị luồng gió bắt bình đẳng thời đến phá sự hợp tác của họ. Nghề này

muốn coi được người ta coi là cao quý hơn nghề kia, rồi ở trong từng nghề các bạn bị bạn thầy coi khinh và đè nén.

Trong các cuộc hội họp, họ không có quyền ăn nói như trước; bọn chủ lại bắt họ phải thi khó khăn, phải kiểm nhiều tiền mới cho họ lên làm thầy. Thi dụ như hồi ấy, có một người thợ làm nồi ở Bỉ phải trả đến 3000 quan mới được lên chức thầy. Vì vậy rất ít bạn được thoát ra ngoài địa vị của mình; lòng phẫn uất của họ nhóm lên từ đấy. Ngoài ra, họ lại còn phải làm việc cực nhọc nữa, mà lúc nào cũng ở dưới quyền áp chế của chủ. Họ không chịu được, nên họp nhau lại thành hội, thành đoàn, để tranh đấu với chủ. Đó ta có thể coi là mầm của các ngụy biến đoàn bấy giờ được. Những đoàn ấy có khi có chi nhánh trong nhiều nước và bênh vực quyền lợi của bạn một cách đặc biệt. Tuy nhiên, họ vẫn bị sống một cách khốn đốn, lương lậu ít ỏi, nên đến thời phong kiền mạt, họ nổi loạn rất nhiều.

Trong khi các phường ở nơi đô hội tổ chức để phá bỏ nền phong kiền, thì ở nơi thôn dã, cũng bắt đầu có sự thoát ly. Sự thông thương phát đạt sinh ra một thứ tài sản mới: các động sản. Đất dai vì thế mất giá trị đi. Một dảng khác, có dân quê làm vò tài cho bọn quý phái, đều lầm le bỏ chủ để lên tinh kiềm ăn và sống một đời dễ thở hơn. Bọn dien chủ thấy vạy sợ, không có người làm ruộng nữa, đành phải bỏ bụng nới tay cho nô tài của họ được sống thảnh thoảng. Vả lại không cho họ tự do, thì họ cũng lấy mất. Theo gương các nhà buôn ở đô hội, họ họp nhau thành đoàn để đòi quyền lợi. Vì vậy, lần lần, họ được tự do cá nhân, tự do lấy vợ, lập gia đình, có quyền mua, bán, để của lại cho con cháu. Các thứ thuế dần dà có quy định hẳn hoi, và việc đi làm xâu không phải là vô hạn như xưa nữa. Được những quyền lợi ấy rồi, họ lại đòi và được cả quyền hạn về chính trị, như quyền bảo cử, quyền ban bạc đến công việc làng họ. Họ đi dần đến sự tự do. Đất dai không phải là những của cải như xưa, ai có tiền là mua được và vì thế chế độ nô tài không còn nữa: thay vào có chế độ tá dien ngày nay.

Hoàng Đạo

Câu chuyện hàng tuần ...

TRONG số "những" người An-nam làm chính trị, tôi cho ông Vũ Văn An là một nhân vật kỳ dị vào bậc nhất. Những ý nghĩ sâu xa của ông ta tôi không biết mà cũng không muốn đoán biết làm gì. Nhưng mỗi lần tôi gặp ông ta tôi lại thấy ông ta biến đổi. Hình như trong ông ta có bao bốn cá nhân khác hẳn nhau, mỗi cá nhân hiện ra một thời.

Lần đầu tôi gặp ông ta giữa lúc ông ta đang tranh viên trưởng với ông Lục. Ông ta thua. Vì thế ông ta gần trở nên một người phá binh, dù được phe địch nhường cho ghế phó viên trưởng.

Lần thứ hai tôi thấy ông ta đang làm tướng cho anh em cộng sản, vào dịp bầu một thương biếu Hà thành. Ông Trịnh Văn Phủ đã thắng, không biết có nhờ sức ủng hộ của ông ta không. Nhưng ngẫm ông ta chắp tay sau lưng nện bứa trên hiên gác tòa Đốc lý hay thi thầm bàn mưu với hai tên phát lại Pháp mà ông ta mướn đến giúp việc, ai không phải trầm trồ kinh phục.

Tôi cũng kinh phục lắm nhưng mấy lời ông ta bảo nhỏ vào tai tôi thì đến ngày nay tôi vẫn không hiểu. Ông ta bảo tôi: "Chúng mình làm việc là làm việc cho con cháu chúng mình, chứ có làm việc cho bọn cộng sản ấy đâu!"

Cách đây năm tháng, ông An là đảng Cộng sản, vào đảng Xã hội Quốc tế. Tôi nghĩ thầm: Hai đảng chính kiến cũng tương tự như nhau. Ở bên này chưa có đảng Cộng sản chính thức, thì ông ấy xin nhập đảng xã hội là đúng lý lâm.

Nhưng chẳng bao lâu ông An lại không cho là đúng lý và rời bỏ đảng xã hội, để... để vào đảng

AI CŨNG CẦN BIẾT:

Tình trạng thống khổ của phụ nữ và con đường giải phóng của phụ nữ

AI CŨNG CẦN ĐỌC 2 CUỐN:

ĐỜI CHỊ EM 0\$15
CHỊ EM PHẢI

LÀM GÌ? 0\$20
của Cựu Kim-Sơn và Văn-Huệ
trong TẬP SÁCH DÂN CHỦNG

Thư và mandat đề cho:
Phạm Văn Huệ, Đồng-Xuân Thư
Quán, 26, Rue du Rz — Hanoi

nào nữa?

Ông An theo đảng nào chưa rõ, người ta chỉ thấy ông ấy tận lực giúp ông Phạm Lê Bồng, phái Bảo hoàng, trong vụ tranh viên trưởng khóa mới rồi, cũng như ông ấy đã tận tụy giúp ông Trịnh Văn Phủ, đảng viên đảng Cộng sản trong cuộc tranh thương biếu năm ngoái. Mà lần này cũng như lần trước người của ông đã toàn thắng. Vậy ông Vũ Văn An trở nên một đảng viên trong đảng Bảo hoàng rồi chăng?

Cũng không chắc. Vì bữa nọ gặp ông ta, tôi chưa kịp phỏng vấn, ông ta đã phản trần ngay: « Ông phải biết tôi còn ghét Bồng hơn Lục, nhưng tôi cho Lục nguy hiểm hơn nên tôi giúp Bồng đánh quay Lục dã. Rồi sau tôi sẽ quay lại trả Bồng. Mà Bồng thì muốn trả lúc nào được lúc ấy, hắn có nguy hiểm gì đâu! »

Vậy ông Vũ Văn An ở tầng phái nào? Chẳng lẽ một người sâu sắc, tài giỏi như ông An mà lại cũng có nhiều mâu thuẫn như ông họ nhuộm tím thường Phạm Tá S.F.I.O. + Bảo hoàng + v.v...?

Tôi nói thế, ông Tá dừng giận, vì ông là thường thực, mà những người làm thường bao giờ cũng làm nén công nghiệp to tát.

Cái công nghiệp to tát nhất của ông Tá, sau « Hàng nước thải nghiệp », sau hội « Lo cho trẻ em đi nghỉ mát » là cái « Quán trọ của bọn trò nghèo » ở phủ Thường-Tín mà ông Tá đã nhờ vốn một ngời tốt bụng dựng nên. Tôi có đến thăm cái quán trọ ấy, và tôi thấy nó sạch sẽ, rộng rãi, ngăn nắp, quang đãng và hơn hết.. tầm thường như ông Phạm Tá với những cái biển đẹp và những cái tên kêu của nó.

Dẫu sao nó vẫn rất có ích cho bọn trò nghèo ở các làng xa đến học trường phủ. Bọn này trước kia suốt buổi trưa lang thang ngoài phố, nay đã có chỗ nghỉ ngơi, ăn uống và làm việc.

Và dẫu ông Phạm Tá có theo nhiều đảng phái như ông Vũ Văn An, ông ấy đã được cái có nhiều ý hay kéo lại. Bỗng gặp ông ta mà lại không bị ông ta nói cho nghe một ý hay ông ta vừa mới có, một ý hay tầm thường nhưng hay thì vẫn hay.

Khái Hưng

NHỮNG TÁC PHẨM HAY trong Tủ sách Gia đình

Vì nhiều các bạn ở xa phàn nàn rằng sách của NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY in ra, chưa kịp mua đã hết, vậy trong tủ sách gia đình của các bạn còn thiếu cuốn nào nên kịp gửi mua ngay:

NỬA CHƯNG XUÂN

DOAN TUYET

GIÓ ĐẦU MÙA

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGƯA

HANOI LÂM THAN

BÌ VỎ

NỐI LÒNG

LÊ PHONG

MẠC TIN (kịch dịch)

TRỐNG MÁI

ĐỘI CHỜ

Khái Hưng

(in lại) nghìn thứ 15, giá 0\$60

Nhật Linh

(in lại) nghìn thứ 14, » 0,45

Thạch Lam

» 0,35

Hoàng Đạo

» 0,35

Trọng Lang

» 0,55

Nguyễn Hồng

» 0,55

Nguyễn khắc Mẫn

» 0,40

Thế Lữ

» 0,28

Vi hayền Đắc

» 0,65

Khái Hưng

» 0,70

Khái Hưng (sắp có bán)

SẮP XUẤT BẢN

1) Loại sách NẮNG MỚI: hay, đẹp, rẻ tiền.

2) Loại sách HỒNG: vui, có ích, đẹp, rẻ tiền.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

80, Đường Quan Thánh — Hanoi

Việc tuần lễ

Trung Nhật chiến tranh — Sau khi mất Hán-khẩu, cũng như sau khi rời bỏ Quảng-châu, quân Tầu đã theo chính sách tiêu cực, phá hủy các cơ quan chính trị và các công xưởng. Số thiệt hại rất lớn. Tưởng giới Thạch vẫn quả quyết kháng chiến; 55 vạn quân Tầu đã lập phòng tuyến mới ở phía nam Hán-khẩu.

Về phần Nhật, sau khi hạ Hán-khẩu đã mở hội rất lớn trong nước, có 80 vạn học sinh di cư để ăn mừng cuộc thắng trận. Nhật muốn đề nghị giảng hòa, nói sẽ liên lạc cả Tầu, Nhật, Mông, Mãn để bài công nhưng Tầu vẫn quyết chiến. Nhật còn tỏ ý đòi lại các tổ tiên ngoại quốc ở Tầu và dọa sẽ chiếm cứ đảo Hải-nam.

Tin sau cùng — Có trên 50 sư đoàn quân Tầu bị vây ở phía bắc sông Dương-tử. Quân Nhật đã tiến đánh Phúc-kien.

Tình hình Âu-châu — Đức vẫn đối thủ địa, song Anh và Pháp vẫn từ chối. Tại Pháp, Đại hội nghị X.H.C.T. họp ở Marseille đã hoan hô ông Daladier, tán thành công cuộc của nội các và quyết định dứt liên lạc với đảng Cộng sản. Ở Ý ông Mussolini tuyên bố sẽ giúp tướng Franco cho tới thành công. Đức và Ý đã nhận điều đình giúp Hung, Tiếp v.v vẫn để đắt dai của hai nước, còn phần Đức, Tiếp đã tỏ tình thân thiện.

Chức phó hội trưởng phòng Cảnh nóng. — Bên Bộ đã sửa đổi lại ít nhiều về cách tổ chức các phòng Cảnh nóng ở Đông-dương và từ nay chức phó hội trưởng sẽ dành cho người Nam.

Luật đại xá đã được đức Bảo-đại ban hành trong khắp các tỉnh ở Trung, Bắc-kỳ. Trước kia chỉ ban hành trong các thành phố lỵ.

Huấn luyện thanh niên Việt-nam về việc bình bị. — Từ nay tại trường Trung học ở Hà-nội đã có mở các lớp dự bị cho học sinh vào trường Saint Cyr và trường Polytechnique (ở Pháp).

Lập trường bay ở Hải-phòng — Chính phủ Đông-dương đã trả tinh lập một trường bay ở Hải-phòng, trong địa phận huyện Hải-An, cách thành phố 5 cây số.

Việc nghỉ dưỡng bệnh của công chức nay mai sẽ sửa lại như sau: nghỉ ba tháng đầu được cả lương, từ tháng thứ tư đến tháng thứ sáu, nửa lương, từ tháng thứ bảy trở đi, một phần tư lương. Tháng lẻ này nhà Tài chính đã duyệt y, chỉ còn đợi ông Toàn quyền ký là cho thi hành.

Tại đại hội nghị Kinh tế và Lý tài Đông-dương, ông Perrood (tranh cãi ông Basse euf) đã trúng cử nghị trưởng. Phó nghị trưởng: ông Ardin và ông Trần văn Chương. Thư ký: ông Feniès và ông Trương Công Thuận.

Cuộc đấu xảo sáng ché mở tại nhà Bảo-tàng trong khu Hội chợ Hà-nội có nhiều thứ đáng chú ý: một thứ áo dài múa sơn bằng son ta, không gấp, xếp và không có mài son, tết hòn áo cao-su; một cái giường tát nước bằng sơn mờ; một thứ nước đá làm bằng chất bùn, gián dị và rẻ tiền, dễ tiện cho dân quê dùng; một cái máy se cát chiếu rất nhanh và săn sít.

Xếp đặt lại lương và phụ cấp — Chính phủ đang trú tinh đặt một hội đồng để xếp đặt lại lương bông và phụ cấp các công chức (Commission de reclassement des soldes).

BI XA VỀ

NGƯỜI Pháp có tiếng là một dân tộc biết địa dư như người ở trại đất biết cung trang. Cho nên, thỉnh thoảng, lại có một nhà văn sĩ, hoặc một nhà làm báo đi điều tra ở các thuộc địa để đem một ít tài liệu cho đảo Pháp xem về tình hình phong tục những xứ kỳ khôi như xứ Đông-dương với những dân tộc ngộ nghĩnh như dân tộc Annam chẳng hạn.

Nhưng được một người minh mẫn và vỗ tư, như bà Viollis hay ông Roubaud, thi thật là hiếm



Thường thường chỉ là một bọn văn sĩ nửa mùa dí kiềm cái lợ chử khôn gian sự thực, như anh chàng nào đã có gai in trong một quyển địa dư rằng xứ Đông-dương không có bò mà chỉ có những con cháu chầu to bằng bắp chân mèo.

Hay là như nhà văn sĩ Gilbert, một nhà làm báo ở Paris — ở đâu chẳng có những con chiên ghê — đã từng được phái sang Đông-dương điều tra, được chính phủ Đông-dương trọng đãi, nay tiệc mai tùng.

Nhà làm báo ấy, khi về đến nước, không biết nghĩ lần thần thế nào mà viết ra những chuyện hoang đường, rồi nhảm mỉa bảo là kết quả của một cuộc điều tra kỹ lưỡng và chu đáo.

Theo ông ta, thì người Pháp sang đây đều dàn dà hư hỏng, truy lạc, chết như rạ vì sốt rét, vì nghiện rượu, và tâm trí chỉ quanh quần ở nhà «xéc», không còn hiểu gì đến thời cục, sách vở báo chí ở mảnh quốc cũng không hiểu được nữa.

Còn người Annam, thì, ôi thôi, thật là một lũ moi quái ác và ngu ngốc. Cả đến các ông đốc tờ các ông tiến sĩ người Nam, ông ta cũng coi là bọn sơ học hết (ông Nguyễn mạnh Tường hẳn là không bằng lòng). Các ông quan từ nhất, nhì phẩm cho lên đến thập phẩm, thi đếu là bọn bán nước cả (ông Phạm Quỳnh hẳn là phải mài lưỡi để sang Pháp cải chính). Còn dân quê, thì cây sầu cuoc bẩm suối năm mới được độ 700 quan, mà đóng thuế đã mất 350 quan rồi; nếu không đóng thuế, thì bán trâu, và nếu bán trâu rồi, không làm việc được mà cũng không đóng thuế nữa thì phải ngồi tù. Kẽ ra thi dân không đóng thuế thân phải ngồi tù thật, nhưng bảo là đóng thuế đến 35đ. một năm, thì cũng ngoài một cách buôn cười.

Nhưng đâu nói ngoài đến thế nào nữa, những nhà văn sĩ như Gilbert vẫn không bị khốn đốn như các nhà làm báo Annam. Họ vẫn được êm ám ngồi ăn lãi tiền bán sách mà còn lăm le giựt giải thưởng văn chương Đông-dương nữa là chẳng khác.

THẦN THIỆNG

ÔNG thần làng Vĩnh-tuy ở tỉnh Hà-dong gần đây bị một cái

NGƯỜI va VIỆC

hạn

Ông ta đương yên ở ngôi án sung sướng thi bỗng một hôm, có một người nhà quê, tên là Dương Văn Chà, đến hỏi xuyec với ông ta Chà bước vào, ngang nhiên xác láo như một ông quan lớn vào nhà dân, lớn tiếng mắng người thủ tự rằng «quao mồi» đến mà không ra bái yết, hồn như thế thi sẽ bị phạt. Rồi Chà lấy tượng thần nem xuống đất như ta nem một thức đồ chơi vô giá trị, đoạn, chém chén ngói lên ngai, tự xưng là thần mới của làng đến nhận chức.

Người thủ tự thấy thế hoang mang, bèn vội vàng đi báo chúc dịch đến. Ông thần mới chưa được thiêng, cho nên bị người ta bắt lôi đến huyện như một người thường. Nhưng dù bị bắt Chà vẫn định hình rằng mình mới được phong làm thần làng Vĩnh-Tuy và nhất định đòi về ngôi án thịt quay của dân làng. Ý chừng anh ta tưởng rằng anh ta cũng mặt mũi tay chân như ông Nguyễn-nâng-Quốc hay ông Hoàng-trọng-Phu, thi anh ta cũng không có thề kém cạnh hai ông ấy được. Anh ta nghĩ như vậy kẽ cũng đúng lý luận lắm, vì ông tuần Quốc làm ông toàn được, thi lý ưng anh ta cũng có thề làm ông thần được.

Dẫu sao, ông thần cũ không làm gì được anh ta, đành bị vật xuống đất, thi cũng là một ông thần xoàng đáng để làng Vĩnh-tuy mới đi nơi khác. Vả lại, ông thần nào, cũng nên mời đi nơi khác hết, để các ông ấy đã không được tích sự gì mà còn thêm chuyên !

ĐẠI HỘI ĐỒNG

ÔNG toàn quyền Brévié đã khai mạc Đại Hội đồng Kinh tế và Lý tài, cái hội đồng tên kêu to và dài dằng dặc, cái hội đồng nay nam mai bắc như vát trời, cái hội đồng quyền to bằng nắm tay, cái hội đồng kỵ



quặc có đủ hạng người... giàu có: nhà diền chủ, nhà lý tài, chủ nhà băng và chủ các hàng buôn lớn, và cả ông chính - phủ - biều Dailies, nguyên công-sứ tỉnh Thái - nguyên, người có đại công với... túi ông ấy nữa.

Cái hội đồng bỗ lổn ấy, đã nhiều ông toàn quyền hứa sẽ sửa đổi lại Ông Brévié cũng không thoát cái lẽ ấy. Khởi đầu bài diễn văn, ông có tuyên bố rằng ông đã xin với bộ Thuộc - địa cho mở rộng quyền quyết định cho đại hội đồng về phương diện kinh tế và lý tài và sẽ không bô chính - phủ - biều nữa;

những chán ấy sẽ do các viên dân cử bầu người thế vào

Bó là một điều nên làm và cần làm không những ở Đại Hội đồng Kinh tế mà ở hết thảy các viên khác. Thi dụ như ở viện Dân - biều Bắc - kỳ, một viên có tới mấy chức chính - phủ - biều và quyền hạn vừa bằng hạt vừng.

Đại Hội đồng Kinh tế chỉ được một việc, là đã cho ông toàn quyền có lần ôn lại những công cuộc ông đã làm và những công cuộc ông sẽ làm.

Trong những công cuộc ấy, ta cần phải kẽ công cuộc di dân, công cuộc cứu tế và việc thi hành luật xã hội.

Vấn đề di dân là một vấn đề quan trọng vào bậc nhất. Theo ông Brévié dân sẽ di lên miền Trung - du và Thượng-du Bắc-kỳ, sẽ di vào Nam-kỳ để sống trên 94000 mảnh tây, và di lên các miền núi như Trấn-ninh, Bolovens bên Lào, núi Bara trong Nam, các tỉnh Konpongcham bên Cao-mèn và Ban - mè - thươn, Kontoum trong Trung. Phương pháp đề theo đuổi công cuộc di dân lên miền núi là tìm chỗ đất tốt và khí hậu lành, rồi tổ chức một áp làm mẫu, thường giao cho các người tay lai trồng nom và làm mồi để gọi các nhà nông Annam đến; khi đến đã đông, thì khuyên họ họp nhau thành tương tế xã về sản xuất hoặc để bán, và được nhà Nông phô ngan bảng cho vay. Ví dụ như ở Trấn-ninh. Lúc đã mở đường từ đấy đến Vinh thì người Nam sẽ đến ở đông, nhà nước sẽ làm nhà cho ở không, và vài tháng sau có thể có ít đất để trồng trọt.

Về việc cứu tế, ông toàn quyền nghiêm ra rằng ở xứ này luôn luôn có nạn đói kém lụt lội, nên ông đã đặt ra những cơ quan riêng ở từng tỉnh và từng xứ để tìm cách cứu các người bị nạn một cách nhanh chóng và đã lập ra những kho nghĩa xưởng trữ gạo và các thứ cần khác.

Coi về việc thi hành luật xã hội, thi kết quả kẽ cũng đã khá. Chủ và thợ đều vui lòng theo, nên luật làm 8 giờ một ngày đã thực hành, và việc nghỉ một ngày trong tuần lễ cũng đã tạm ổn. Ông toàn quyền

đương làm một bản dự án về các tai nạn xảy ra trong lúc làm việc và ba bản dự án về quyền lập nghiệp đoàn của người Pháp, người Nam và người ngoại quốc ở Đông dương.

Bó là không kẽ nhiều việc cầu cách khác về học chính, về y giò và về mặt kinh tế hay lý tài. Ông toàn quyền tỏ ra một người biết làm việc và cố ý làm việc; chúng tôi mong rằng ông lúc nào cũng hết lòng thành thực đưa dân xe này đến một cõi đời êm ám hơn.

HÒA BÌNH

BÊN nước Pháp và nước Anh, người ta đua nhau ca tụng hồn ông thủ tướng hai nước ấy đã cùi được nền hòa bình cho thế giới.

Làm như cuộc Trung-Nhật chiến tranh chỉ là một trò đùa và hàng triệu sinh linh bị giết một cách thảm ở bên Tàu chỉ là một việc xảy ra ở trên cung trang, không có can hệ gì đến nền hòa bình thế giới cả.

Đến bây giờ, Nhật đã vào Hải-Khẩu, lấy Quảng Châu, chiếm qua nửa nước Tàu rồi, mà họ vẫn còn



bằng chân như vai. Nước Anh là nước có quyền lợi nhiều nhất ở miền Nam nước Tàu, cũng đánh ngòi mà nhìn và tiếc của Trước kia, Nhật vẫn gom Anh, nhưng nay thấy Anh thụt lùi trước sự dồn dập của Đức, Nhật không sợ gì nữa, chiếm ngay lấy Quảng Đông, khiến cho họ Tưởng phải bỏ Hán, khầu. Nhưng Tưởng vẫn chưa chịu, nhất quyết kháng chiến: Tưởng thật là một ông tướng giỏi, đã chống Nhật dòng dã năm rưỡi trời. Nhưng khi cụ kẽ, liệu có giữ được mãi không? Nhật quyết là không, nhưng Nhật cũng đã nhược lâm rồi. Đánh cho đến lúc được, thì cả hai bên đều khổ, mà để làm gì? Để cho lũ bán súng được thêm lời.

Hoàng Đạo

CHÀ CÁ - GIÚNG CÁ - GỎI CÁ

ANH VŨ

37. PHỐ HÀNG DẦU (Rue du Lac) — 37
(Hiệu Sơn Dương cũ, số cửa den Ngoc Son)

NGÀY 1^{es} NOVEMBRE BÃ KHAI TRƯƠNG

Ngày nào cũng có chả cá.
Thứ bảy, chủ nhật và những ngày nghỉ lễ có giáng, gỏi cá và bún thang.

Ngon và rất sạch sẽ
Giá cũng như giá các hàng khác

CHUYỆN HUẾ

của THANH TỊNH

Ô Trần thanh Mai diễn thuyết

MỘT nhà văn đã từng Trong giọng Sông Vị lần đầu tiên lên diễn đàn.

Ông ta nói đến lòng bác ái của cụ Nguyễn Du trong bài văn Chiêu Hồn. Bắt đầu ông ta nữa nói nữa đọc. Vì vậy giọng nói của ông ta nữa như...bồi nữa như...lạc. Nghĩa là thiếu tự nhiên. Đoạn giữa ông ta ngâm bài văn chiêu hồn với một giọng thiết tha nồng nàn như sự cùn lên đần chẩn tế.

Lúc ông ta đọc vừa dứt câu đầu :
Tiết tháng bảy mưa đậm sút sút,
thì ngoài trời bỗng nỗi cơn mưa lớn. Nhưng trận mưa bên ngoài về tiết tháng tám.

Còn lúc ông Trần thanh Mai đọc câu :

Ai đến đây dưới trên ngồi lại,
Cửa làm duyên chờ ngại bao nhiêu.
tôi bỗng rùng mình nhận thấy hai hàng ghế trên bô trống, và tưởng tượng có hồi dưới cõi Âm đã chiếm mấy ghế ấy và đang nghe .. kinh

Đoạn cuối, diễn giả mặt sát ông Khuông Hữu Tài đã dám chế riệu ông Nguyễn Du.

Chế không nhảm chõ, riệu không phải thời.

Còn diễn giả mặt sát ông Khuông Hữu Tài thì phải nỡ và đúng cách lâm.

Đoạn này, ông Trần thanh Mai nói với một giọng vừa khảng khái vừa mỉa mai nên thính giả đều cười tinh như lúc ban mai nghe gà gáy sáng.

Nhưng :

Nghé gà gáy lìm đường lánh ẩn,
Lần mặt trời lần thân lìm ra.
Nghe đến đây cô hồn biết là lúc hết giảng kinh nên lần lượt kéo về cõi Âm. Hai hàng ghế trên lần này mới trống thật. Hai ba thính giả từ từ bước lên ngồi.

Hai thính giả ngủ. Họ ngủ trước lúc ông Trần thanh Mai diễn thuyết. Thật là trái với lẽ tự nhiên và tự do. Nhưng lỗi không phải ở họ. Mà chính tại người tổ chức. Ai lại mượn Viện Dân Biểu làm diễn đàn. Ở đây giữa ban ngày các ông nghị



— Nếu mày mà « gà » nó thì tao sẽ « cõe » mày.

còn dám ngủ gật nữa là thính giả ở trong đêm.

Trước khi ông Trần thanh Mai diễn thuyết, trời mưa tầm tã. Tưởng là phải đem qua ngày khác, không ngờ thính giả đến càng lúc càng đông. Trong thính giả có cả khán giả nữa. Vì hạng người này không biết đến đây làm gì và có biết người ta sắp làm gì không. Họ tưởng diễn thuyết cũng như diễn kịch nên họ đi xem. Lại có cả hạng nấp mưa.. giấu nữa. Hạng này được ít eu già và vài vú em.

Thật là :

Lối thói bỗng trẻ dắt già,
Có khoan ngoan nhẹ lại mà .. nấp mưa.

Thanh-Tịnh

Cùng các ông giáo ở Cao-bằng và Nước-hai đã đổi đi về kỳ nghỉ hè vừa rồi.

Các ông còn của chúng tôi ít tiền bao, xin các ông vui lòng gửi lên trả cho tiền việc sô sách của chúng tôi, xin cảm ơn các ông trước.

Chúng tôi tin rằng vì công việc đổi trác của các ông bè bạn, nên không đề ý đến việc trả tiền bao.

Chúng tôi đã có thư riêng về nhắc các ông, nhưng không thấy trả lời.

Chúng tôi vẫn hy vọng ở vào địa vị như các ông không vì sự đổi đi mà chúng tôi không lấy lại được.

Đại lý Ngày Nay Cao-bằng

Trước khi đến Hội chợ Hanoi 1938

Các bà, các cô hãy đến may áo ở hiệu

MARIE

4, Rue de la Mission — Hanoi
(cạnh nhà thờ lớn)

Áo rét, Manteau, Cape

GIÁ HẠ — KIỀU ĐẸP — MAY KHÉO — NHANH CHÓNG

Trước Vành Móng Ngựa

Dập liêu vùi hoa

HUỲNH-VĂN-ĐIỆP.

— Da.
Rẽ đám đông người, Điệp bước lên, bén lên như một cô con gái. Người mảnh giẻ, bộ mặt non nớt, anh chàng ấy chỉ độ mười tám hai mươi, cái tuổi ngày thơ, bờ ngực của các cậu học sinh.

Nhưng Điệp không còn ngây thơ bờ ngực nữa. Cậu đã biết di chuyển, cậu đã biết tán gái, tuy chưa được thành thạo. Cậu chuyện cậu ra trước tòa là một chứng cứ không thể cãi được.

Cậu trả lời ông Chánh án bằng những câu nói nhỏ, li di ở trong mồm :

— Anh làm nghề gì?

— Bầm, con di học.

— Thế tối hôm ấy có đến tiệm Fantasio không?

Điệp ngáp ngừng :

— Bầm có. Con di...

Ông Chánh án mỉm cười, ngắt lời :

— Tôi biết rồi. Cậu di học nhảy. Đó là việc của cậu và nhất là của bố mẹ cậu. Nhưng lúc ở tiệm về cậu có theo cô Đào, một gái nhảy, và cậu có đánh dập người ta không?

Điệp dướn cõi lên cõi :

— Bầm cái gì chứ cái ấy thì không, quả là không.

Nhưng Đào lại quả quyết là có. Đào, một cô ả mặn mà dễ coi, nếu mặt không trát phấn một cách dũi dội. Cô gái to ánh, tròn eo trong bộ áo tắm thời tha thướt, như muốn khoe tẩm thân mềm mại và cõi dãy vẻ xuân, nhưng vừng mắt thăm quãng, tỏ ra vẻ mê mẩn của người thức đêm :

— Bầm hôm ấy ở tiệm, tên này (cô chỉ thẳng vào mặt Điệp như muốn bảo thủ một sự uất ức) có mời con nhảy, con không ưng. Rồi đến lúc khiêu vũ, nó dám lén chán con, con có mắng mắng cậu. Vì thế nó thù con, và ra đường, nó theo con mà chòng gheo. Không được, nó chửi con nữa. Con nói lại, thì nó dám con một quả vào

mắt, phải nghỉ mất mấy hôm.

— Thế có thương tích không?
— Bầm còn cái sẹo ở dưới mắt

đáy a
Cứ tọa cố nhìn, nhưng không thấy cái di tích của ái tình ấy đâu cả, chỉ thấy mau phấn trắng bêch.

Tuy vậy, Đào vẫn kêu :

— Bầm cái sẹo ấy làm con xấu hổ đi, con xin bồi thường ba trăm.

Phiền một nỗi Điệp nhất định không bồi thường và một mực cãi :

— Con không theo nó. Chính nó theo con. Nó đi với ba thằng đàn ông nữa và định túm lấy con mà đánh. con thoát gõ chạy được. Còn vết thương của nó con không biết.

Vậy anh theo ả, hay ả theo anh? Đêm khuya, đường vắng, chỉ có độc hai người biết với nhau mà thôi.

Cho nên, trong lúc ngõ, lòi tha bỗng. Điệp bước ra, sung sướng như chim non xồng lồng, còn Đào thì mặt rầu rầu ngọt ngào như người tiêu của.

Hoàng-Đạo

CẦU Ô

Cần người làm

— Cần nhiều thợ khéo, bết may manteaux và pyjamas phụ-nữ. Lương trả rất hậu. Hồi Madame Thuận Hưng, 60 Takou Hanoi, hay 36 Robineau Haï-đuong.

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, dũng dắn, có bằng pháp Việt, biết đánh máy chữ, đã làm qua nhiều nhà buôn lớn ở Hanoi, có chứng chỉ tốt. Muốn tìm việc làm. Nếu cần kỹ quỹ xin vui lòng, đến thương lượng ở 73 rue du Papier Hanoi.

— Đã có bằng thành chung, đang học ban tú tài, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia tại Hanoi để co thè học thêm.

Hồi M. Bình, 52 Route de Suh Tù Hanoi

— Trẻ tuổi, chăm chỉ, Pháp văn khá, giáo thạo, muốn tìm một chỗ dạy từ bay bán hàng tại Hanoi. Hồi M. Tùng Văn Reule de Ngọc hà, Impasse Ngọc-hoàng N 7 Hanoi

Trước khi vào thăm Hội-Chợ Hanoi 1938



Directeur : Vũ Đức Vinh

Các Bà, các Cô hãy đọc những điều bảo đảm sau đây:
1.) Quận Chúa được giải nhất về cuộc thi giày, áo, manteaux phụ nữ tại Hội Chợ Hanoi 1936-1937.
2.) Quận Chúa là một trong năm nhà được báo Ngày Nay lấy công tâm khen cách trung bày có mỹ-thuật nhất tại hội chợ. 3.) Họa sĩ Lemar, một nhà chuyên múa về phụ-nữ, giới thiệu nhiều ban gái đến đóng giày tại Quận Chúa. 4.) Vào giao hàng Quận Chúa, hai họa sĩ Tô ngọc Vân và Lê Phổ đã khen « C'est parfait » tức là « Hàng bền đẹp, cách bày khéo ». 5.) Cố Nâm Quận Chúa. 6.) Mme Lê đình Quý đã may áo và đóng giày tại Quận Chúa để diễn áo được giải nhất tại Hội chợ vẫn làm tại Quận Chúa từ khi mới nở. 8.) Cảnh chở nhân chở các kèo măng, do cắt láy và tiếp khách.

Nay mới dời chỗ ở, xin kính mời các bà, các cô chiếu cố lại:

QUẬN CHỦA 66, Hàng Đường, 66 — Hanoi

PHIẤN THÔNG VÀNG

TRUYỆN NGẮN của XUÂN-DIỆU

HỌA SĨ đến đó,
trong giờ đẹp nhất
của buổi chiều.
Trưa đã đi, nhưng
ngày chưa ngã, sắc
nắng ở giữa màu vàng béo và
màu đỏ tươi.

Áy là một buổi chiều hè, khi
sáng chín muồi nhưng còn lâu
chưa rụng, ngày dường như
đứng sừng sững cho sắc vàng dường
trời chảy bay đồ xiêu; một sắc
vàng không rực rỡ nhưng nguy
 nga, tưởng dã yêu nhưng thực
mạnh thầm, lâu dài ngâm nga ở
trong không khí.

Họa sĩ mỉm làm sao! Rừng
thông to lớn, chân cây vững
trong, tiếp nhau như chằng bao
giờ hết. Buổi chiều vàng, có lẽ ở
dưới chỉ xinh đẹp; ở đây rừng
thông, chiều lại thêm bè lục
lưỡng; sự sống không phô bày
rõ rệt quá nhu trong buổi sáng
hay buổi trưa, nên có một thứ
thịnh vượng dầy duyên.

Dừng chân đã được một chốc,
nhìn lên trời và ngắm chung
quanh, họa sĩ nghe trong lòng
thơ thơ. Linh hồn chàng nở dần,
lập tức cái giá đặt xuống đất,
khung vải dề vừaさま, và hộp
màu mở ra. Chàng bắt đầu họa.

Chiều với rừng lặng lẽ, nhưng
sắc vàng phảng phất âm thanh;
nắng là một sự hiện diện rõ rệt
và đều hòa, tưởng có thê gõ vào
không khí ở trên đầu dề nghe sự
lặng im rung rinh, xáo xuyện.—
Có lẽ ai này cũng đã gặp chàng
họa sĩ tóc đen ấy chứ; nếu không
thì hãy tưởng tượng dì và luôn
tiện, bấy hình dung cảnh rừng
thông. Cảnh có lẽ ở bên tàu, và
người có lẽ ở bên tây, nhưng
truyện này không cốt nơi chỗ ở,
hay chỉ cốt có một chỗ ở: lòng
người.

Chàng trai trẻ đứng quét những
màu lèn vải, đôi mày nhíu lại
chấp chú vào tranh.

Nhưng chàng không thè không
cô đơn, khi thấy rừng đẹp, bình
thông bồng nắng sẵn sàng làm
khung cho một cảnh tự tình. Và
lần này, chàng lại buồn rầu thêm
một lần nữa.

Chàng không xóa được trong
lòng chàng một hình ảnh. Ba
hình ảnh thì đúng hơn; nhất là
hình sau cùng, nôn nà mà đau
độc xiết bao! Thanh niên của
chàng quá xấu số với tình yêu;



ba cuộc tình duyên chỉ để lại cho
chàng những cay đắng.

Lần đầu, người chàng yêu chỉ
coi chàng như một người bạn,
thua nhau, như một người anh.
Lần thứ hai, người ta lãnh đậm
bản với chàng. Giá ai đâu gặp
cảnh ấy, họ sẽ thôi yêu, thế là
xong. Nhưng chàng vẫn cứ dõi theo,
không chịu thả. Chàng nghĩ rằng
hết yêu thì sẽ được yêu
lại, đâu biết rằng sự cố nhiên của
lòng mình không cố nhiên chút
nào cả, đối với đời.

Và mắt hao hao nhiêu thi giờ,
những sự mơ ước hão, những
nhớ thương hoài, những sự gây
dụng không đâu của tình yêu
bất mãn. Rồi có ngày cũng phải
hết: người ta dì lấy chồng.

Đến lần thứ ba. Sau khi đau
khô è chẽ, lòng trẻ trai lại thử
sống lại với mùa xuân, bởi vì
mỗi lần dì vê ngoài đồng, họa sĩ
nghiêm rằng lá non mầm mĩm
quá. Chàng lại thấy tình yêu
mượn hình một người tuyệt sắc,
một nữ thần có tóc óng dài và
trắng không như một tòa lâu bị
cướp.

Và chàng đi, hết chốn nợ đến
chốn kia, dạo nỗi bất mãn của
mình qua nghìn sông núi. Chàng
tự nói đi tìm danh sơn thắng
cảnh, nhưng thực chỉ đem nỗi
thất vọng cùng đi giữa thế giới
của cảnh và của người. Chàng
thấy hết rồi, lòng mệt mỏi và
trống không như một tòa lầu bị
cướp.

Chàng đã trút cái còn thừa áu
yếm — còn thừa nhưng vẫn
nhiều lắm — cho vị nữ thần của
chàng; và chàng phải thấy rằng
cô khỉ linh hồn không đi đôi với
nhau sắc. Lòng chàng mệt mỏi;
ba lần cho, ba lần mất, đốc cạn
hết cả nhụy lòng. Những kỷ
hưởng dị sắc của tình chàng đã
trút vào đâu đâu, bay đi trong
một luồng gió rủi, dè chàng thất
tình như một người triệu phú
bỗng dung chỉ còn có hai bàn
tay không.

ALBO

Thuốc giặt tơ, lụa, len, vải

Những quần áo bằng tơ lụa, vải vi dùng lát mà ổ vàng,

Áo len trắng cũ vàng, Áo mầu dây bần

giặt bằng thuốc ALBO thì sạch hết các
vết bẩn, trắng bóng, tươi mầu như mới

Mỗi liều thuốc dùng giặt được từ 3 đến 6 cái quần
áo, cách pha rất dễ, không làm hư hỏng quần áo.

Giá tiền: C. 80 một liều

Có bán tại: Pharmacie NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG
52 phố Đồng-Khánh (khoi nhà Cinéma Majestic — Hanoi)

Và chàng đi, và chàng đi, vì
mùa mai thay, chàng vẫn còn
khá tiền dè trả những chuyến
tầu. Và may sao chàng đã tình
kia lại là một họa sĩ.

Những tranh chàng vẽ, dấu
rằng đẹp, song không có tinh
thần sự sống, không sắc màu
bồi hộp niềm yêu. Khi người ta
quá lên cao, người ta càng
xuống thấp: chàng đã tin lầm
nên bây giờ chàng thấy hết,
hết rồi. Chỉ còn đôi bàn tay,
chúng to những hình sắc một
cách thờ ơ.

Có đôi khung cảnh, mà sầu
tình vẫn không thay; ba lần, ba
lần thất vọng! Chàng đã có tài
phục sinh, nhưng còn gì đâu,
sau lần mà chàng đã quyết là
cuối cùng? Và những người
chàng gặp trên con đường phiêu
lưu vạn dặm phong trần chỉ làm
chàng ghê sợ.

Hai, ba năm rồi, họa sĩ thất
thờ như vậy. Và ngày ấy, đến
một chỗ trong xứ lạ, chàng nghe
nói có rừng thông ở xa kia, bền
vững dã lâu đời. Mùa hè rực rỡ,
chàng bèn tìm đến vẽ tranh.

Nhưng vẫn thấy lòng chàng
đã hết rồi, — bay là chàng tưởng
thế. .

Bởi vì chiều nay, lòng chàng
lại tái phục, sau ba năm già bộ
chết rồi.

Bởi vì trí của ta ảnh hưởng
đến lòng ta, làm sai sự thực rất
sâu kín: chàng trai trẻ nghĩ rằng
lòng chàng phải hết, cho nên
lòng chàng tuy vẫn thăm cỏ,
mà không lộ được kho sống dấu
chôn.

Bởi vì chiều nay, rừng thông
vừa chín, và sự tình cờ xui
chàng đến đó, và cũng sự tình
cờ xui ngọn gió đến đây.

Họa sĩ đương thờ thần kính
sự lặng im của rừng, thi bỗng
dầu veo veo những tiếng trùng
trùng diệp diệp. Gió dò qua
muôn ngọn thông, tai họa sĩ
nghe muôn tiếng một lần, gồm
thành một tiếng rậm và nhiều,
rào rào êm ái. Và kỳ thay! phấn

vàng o dầu nhẹ tuôn bay xuống,
quả là một trận mưa phấn vàng,
vì tiếng thông reo dã giống sán
tiếng mưa.

Bây giờ họa sĩ mới hiểu, nhớ
lại những bài cách tri nói về mùa
hoa thông chín, gió tái nhí vàng
đem đi, khiên dân núi gọi là
mưa lưu huỳnh (1). Không gian

khởi hành một cuộc viễn du vô
bạn. Gió chờ đi qua trời rộng,
nhí của thông đầu rùng lai đến
gặp thông cuối rùng, và tất cả
nhí của thông rùng này đi đến
một rùng thông nào khác. Họa sĩ
bắt giác nghĩ đến những quả bắp
nếp (2) khi nhỏ chàng ăn, miệng
vừa nhai, trí vừa không hiểu sao

đi, là cho. Phấn thông sẽ đến, sẽ
không đến? Kè làm chi! Hoa
thông đực chẳng tiếc nhí mình,
cứ hướng cái khoái lạc rất dừng
dung của mến yêu, còn đến hay
không, đó là công việc của gió.

Nhí vàng mênh mông, tràn
dầy, du dật, cùng nhau viền
bành, rắc vàng khắp nơi. Phấn
thông vàng đi đến sự vụ vơ. Cố
lẽ ở dãy chân trời, một rùng
thông chưa chín hoa, đang đứng
chờ nhí của rùng thông này đến.
Cũng có lẽ bên kia trời, chỉ có
sự vô định của một lần này.

Gió đem đến giữa lòng ấm áp
của hoa cái thì nhí sẽ thành
những quả vĩnh viễn đời đời, mà
gió đem vào sự trống rỗng hay
vào chốn bùn lầy, cái ấy tùy lòng
gió. Nhí vàng không nghĩ tới
đâu!

Và lại, tình yêu có mắt bao
giờ! Phấn thông vàng không gặp
hoa cái chăng, thì phấn cũng đã
làm lộng lẫy không gian trong
một buổi chiều nọ. Sự phung phí
đã thành mỹ thuật. Trời đã thêm
xinh đẹp, phấn thông vàng không
hề uồng công.



đã thành một diệu vàng mênh
mông; nắng vàng nhuộm vàng
những cây và phấn thông vàng
lẫn vàng trong nắng.

Nhí vàng của thông, ô! có
phải tình yêu của thông đó
chẳng? Gió hơi se, rừng thông
run rẩy, tiếng ngân hú ý, khi
trời thanh một sự đổi trao; muôn
cây chắc dương khoái lạc vì
dương sống việc ái tình: đó là
nhí thông thoát hoa đực bay tìm
hoa cái. Rừng thông sung sướng,
ái tình tản漫 ôm ấp không
gian: ấy là rừng thông đang yêu.

Tình yêu dõi dào gấp mấy của
loài người! Phấn thông vàng
không dì có chỗ có nơi, mà

ở giữa những hàng hạt trắng
tinh lại có lỗ dỗ những hạt đỏ
khác màu. Có gì lạ! nhí hoa bắp
tè đã bay đến trong vườn bắp
nếp. Tuy ở vườn nhà bên cạnh,
không có một cây bắp tè, và có
lẽ ở suối cả làng cũng không có
một vườn bắp tè nào, nhưng ở
xa, rất xa xôi, thế nào cũng có
những hoa bắp tè đã cho nhí
phiêu lưu, trải dặm ngàn dặm đến
thành những hạt ngọc vàng nạm
giữa những瓣 ngọc trắng.

Tình yêu của loài cây xa xôi,
viễn vọng như thế, không tính
toan gần gũi như của loài người.
Hoa thông đực nhí vàng chảy ra
tự trong lòng, và chỉ biết chàng
này. Có một việc: là yêu, là gửi

VÔ-BỨC-DIỆN
KIẾN TRÚC SƯ



8 — Place Negrer,
Bờ - hồ — HANOI



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế
tạo lâu năm, xuất sản nhiều các

thứ TRICOTS và

Chemisettes

XIN NHÚ: Manufacture
Cu gioanh

68, 70, Rue des Eventails — Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 398

Dr CAO-XUAN-CAM

Tổng nghiệp tại Đại Học Đường Paris
ngay gần Trung-ký bệnh-viện
quán đốc chagén trí
Bệnh Hoa Liêu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chỉa 8h đến 9h

Khi cần kíp mời về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

NHỮNG NGƯỜI ĐỌC TIỂU THUYẾT

NGƯỜI TA có thể nói có bao nhiêu thứ tiểu thuyết thì có bấy nhiêu hạng độc giả. Nhưng lấy những tính cách chung và rõ rệt giống nhau, ta có thể xếp những người đọc sách vào hai hạng : hạng độc giả chỉ cốt xem truyện, và hạng độc giả thích suy nghĩ, thích tìm trong sách những trang thái tâm lý giống tâm bồn mình.

Hai hạng độc giả cũng đọc sách để tìm cách giải trí cả. Nhưng có nhiều cách giải trí. Từ cách giải trí thông thường để mua vui, đến cách giải trí lý thú của những người coi sự hoạt động của trí óc là một công việc ham mê.

Hạng độc giả trên nhiều hơn. Họ đọc tiểu thuyết gì cũng được, bất cứ loại gì, và chỉ cần xem cốt truyện ; họ với vàng bạc để giờ đến trang cuối sách xem « về sau ra làm sao ». Cần gì câu văn, hay tư tưởng của tác giả : nhiều khi câu văn hay, tư tưởng sâu sắc của tác giả lại là những cái trả ngại trong việc đọc của họ. Hạng này chỉ cần có cái cốt truyện, và những tiểu thuyết ly kỳ, (roman à intrigue) cốt truyện rắc rối sẽ được họ ưa thích. Một cuốn tiểu thuyết hay, nhưng nếu không có cốt truyện ly kỳ sẽ làm họ thất vọng, và phê bình : « truyện chẳng có gì cả, buồn quá ».

Trong nước ta, hạng này phần nhiều là các bà ; không thể nhận được câu văn hay, hoặc một tư tưởng thâm thúy, họ say mê về cốt

truyện, và ưa thích các nhân vật có những hành động cao thượng hay bi thảm. Nhưng tôi cũng biết nhiều người đàn ông, có học thức bần hoi, không thể phân biệt được một cuốn tiểu thuyết hay với cuốn tiểu thuyết dở. Sự thiếu suy xét đó thành ra không phải là vật sở hữu riêng gì của phái yếu.

Hạng độc giả này ngôn tiểu thuyết như người ăn cơm lấy nó, và khi đọc xong, họ không có cảm tưởng gì cả. Họ còn bận đọc quyền khác ! Chính hạng độc giả này khiến cho các nhà văn hèn yếu, — đáng lẽ bắt buộc độc giả phải theo mình thì lại đi theo chiều độc giả — sản xuất ra những tiểu thuyết cầu kỳ và đúng « mode ».

Nhưng cách sinh hoạt khó khăn hiện nay, cuộc đời mỗi lúc thêm gay go, đã làm nảy nở trong lòng người bên phương tây cái ham muốn lảng quên ; một thứ văn chương ra đời mà người ta gọi là « văn chương thoát ly », (littérature d'évasion) : những tiểu thuyết phiêu lưu mạo hiểm, những du ký và những tiểu thuyết trinh thám được lòng ưa chuộng của công chúng. Các loại tiểu thuyết này kích thích rất mạnh mẽ trí tưởng tượng của người đọc, và khiến họ quên trong chốc lát cái cuộc đời buồn nản hàng ngày. Những tác phẩm của P. Bénoit, của Maurice Dekobra, những du ký của các « nhà văn du lịch » bán chạy như tôm tươi. Và những tiểu thuyết trinh thám của Anh —

người Anh có biệt tài về cách viết loại tiểu thuyết này — đem tương đối cái khôn khéo của trò cướp giết người với cái xết đoán chặt chẽ của sở mật thám, khiến cho người đọc mê man không chán.

Chỉ mới có những tiểu thuyết trinh thám sản xuất trong nước ta. Đó là một điều đáng tiếc. Vì ở đây, những loại tiểu thuyết trên kia lai thẳng bằng những tiểu thuyết kiếm hiệp và võ hiệp. Mà đọc tiểu thuyết kiếm hiệp là người trong khắp các hang ở xã hội ta, từ người nhơn đến trẻ con. Sự bán chạy của tiểu thuyết này có thể giáng ở chỗ làm mẫn nguyện những cái ưa thích thấp hèn trong người ta. Trước hết, một nguyên cớ về tâm lý : tiểu thuyết kiếm hiệp làm thỏa một cái nhu cầu của tâm lý những người bị một sự hèn kém đe néo (un complexe d'infériorité), như người ta với người tàu. Chúng ta không còn tin ở những sức mạnh có thể của tư cách mình, mà cũng không tin — vì không biết — ở sức mạnh vô cùng của khoa học. Bởi thế, chúng ta đi tìm sự an ủi trong những cái tưởng tượng huyền diệu, dù rằng vô lý. Những trẻ con Anh hay Pháp chẳng hạn, chúng cần gì đọc phép luyện phi kiếm hão, khi chúng tin rằng khoa học có thể làm hơn thế, và chắc chắn hơn ?

Tiểu thuyết kiếm hiệp phát triển rất mạnh, vì được một vài nhà văn tham lợi, chỉ cốt chiều theo công chúng để kiếm lợi, tim hết cách sản xuất ra. Nhưng, may thay, cái dích kiếm hiệp hình như cũng đã bắt đầu bớt rồi. Tôi ước mong sẽ có những tiểu thuyết phiêu lưu hay trinh thám đến thay vào, sẽ làm nảy nở trong người đọc sự ham thích du lịch và sự thực. (Cái bí mật của trinh thám tiểu thuyết bao giờ cũng dựa vào khoa học hay vào những lý luận chắc chắn). Những tiểu thuyết du ký sẽ khiến người đọc ước mong những cảnh trời xa lạ bên ngoài.

Thạch Lam

(Xem tiếp trang 18)

THƠ ĐƯỜNG

Thu mò, giao cư thư hoài

Giao cư, nhân sự thiểu,
Trú ngoa đổi lâm man.
Cảng hàng yêm da vỡ,
Bầu già săn tảo hàn.
Cát g tha vị hoán,
Thư quyền bệnh nhưng khan.
Nhược vân sinh-nhai kẽ,
Tiền-khê nhất diều can.

BẠCH CỤ DỊ

THƠ DỊCH

Cuối thu, cảnh ở quê
Ở quê, thưa ít việc người ;
Giữa trưa nǎm khẽnh, ngầm coi
núi, đèo.
Ngô sáu ngán nỗi mưa nhiều ;
Lạnh lung chi sớm, cảnh nghèo
thêm lo !
Áo lương còn mặc mùa thu ;
Ôm đau, sách vẫn dỗi pho chẳng dời.
Lấy chí qua sống ngày trời ?
Một cần câu, đẽ bến ngồi ngồi câu.

TÂN - ĐÀ

Tặng Uông - Luân

Lý-Bach thừa chu, trong dục hành,
Hốt vân ngạn thượng dập ca thanh.
Đào-hoa đàm thủ thâm thiên xích,
Bắt cặp Uông-Luân tổng ngũ tình.

LÝ - BẠCH

THƠ DỊCH

Cho Uông - Luân

Sắp đi, Lý-Bach ngồi thuyền,
Trên bờ chán giậm, nghe liền tiếng ca.
Nước đầm nghìn thước Đào-hoa ; (1)
Uông-Luân, tình bắc tiễn ta sâu nhiều.

TÂN - ĐÀ

I) Đào-hoa là tên cái đầm, nay ở về huyện Kinh Tỉnh An-huy, sâu không biết đến đâu là đáy. Xưa Uông-Luân, người trong xóm đó, thường náo rộn để đợi thuyền ông Bach, và hậu tiên ông Bach lúc đi. Cho nên ông có bài thơ này. Con cháu họ Uông, đời đời giữ lấy làm quý. — Hai chữ « dập ca » trong nguyên-văn, là lời hát nhiều người cùng đang tay nhau, và giậm chân làm díp.

GỬI HƯƠNG CHO GIÓ

Biết bao hoa đẹp trong rừng thẳm
Đem gửi hương cho gió phu phàng !
Mất một đời thơm trong kẽ núi,
Không người du-tử đến nhằm hang !

Hoa ngọt dem hương gửi gió kiều,
Là truyền tin thẳm gọi tình yêu.
Song le hoa đợi càng thêm tủi :
Gió mặc hồn hương nhẹ với chiều.

Tản mạc phượng ngàn lạc gió cầm,
Dưới rừng hương đẹp chẳng tri âm ;
Trên rừng hoa đẹp rơi trên đá,
Lặng lẽ hoàng hôn phủ bước thẳm...

◆
Tình yêu muôn thuở vẫn là hương ;
Biết mấy lòng thơm mờ giữa đường
Đã mất tình yêu trong gió rủ,
Không người thấu rõ đến nguồn thương !

Thiên-hạ vô tình nhận ước mơ.
Nhận rồi không hiểu mộng và thơ...
Người si muôn kiếp là hoa nụ
Uồng nhụy lòng trại tặng khách hờ !

XUÂN - DIỆU

Clinique

du Docteur

Vũ Ngọc Huỳnh
Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯOU

Đô đẻ và chữa các
bệnh đàn bà, trẻ con

GIẤY NÓI SỐ 622

Những ngày thơ ấu

của NGUYỄN - HỒNG

Kinh tảng me tôi

(Tiếp theo)
BÀ TÔI hứ một cái thật dài rồi đòi giọng :

—Mợ mày nói lạt ! Trước khi đi cậu ấy cũng phải dặn dò mợ điều gì chứ.

Mẹ tôi quay nhìn gian buồng thiếu ánh sáng và khỉ trời, trong đó thày tôi hết nằm lại ngồi, hút chán lại ngủ, không bao giờ đi chơi đâu và họa hoằn mới hỏi vợ con, rồi khẽ thở dài. Hai mắt mẹ tôi vẫn lờ đờ mệt mỏi như giọng nói :

— Không ! Cậu ấy đi là đi, có dặn gì con đâu !

Mùa thu ngắn đã qua, tiếp ngay đến mùa đông dài và buồn.

Mùa đông năm ấy ủ dột như bà già góa-bụa ốm yếu, trơ trọi trong cảnh nghèo nàn : Mưa phún liên miên như không bao giờ hết trong cái lạnh lẽo té bùn của những luồng gió lồng. Người ta như ráo phổi dưới làn không khí ướt át của vòm trời thấp tối.

Nhà tôi ở chung với một nhà hàng sú. Trong nhà, trừ gian thờ, đâu đâu cũng thấy xếp gỗ phiến, gỗ tấm, gỗ bắp và các thứ súng ván. Và xó xỉnh nào & cửa hàng cũng giải giác mát mẻ và vô bão. Quanh năm mùi gỗ vàng tám và gỗ gie thơm phức, sực nức trong không khí.

Những ngày mưa gió, khách mua hàng vắng, chủ và thợ đều nhàn rỗi. Trưa đến, thợ mộc và thợ vẽ đều chui cả vào những chỗ trống, ở hai ch่อง ván, kéo những giấc ngủ không no chán.

Về những ngày vắng lặng đó, đi học về, ăn cơm xong mở sách ra học, tôi thấy tâm trí vẫn vờ như muốn bay đi những đâu đâu. Mặc dù ở trong lớp tôi đã lo lắng nhiều rồi. Nhất là những giờ tập đọc, tôi chẳng dám ý nghe nghĩa lấp một phút.

Một tay khoanh lên bàn để che, một tay tôi vẫn vẽ hai cái vỏ lạc tay đã tĩa hết nhân và cọ sát nhẵn nhụi của thày tôi bỏ lại. Hai mảnh gỗ khum khum và nhẵn bóng

ấy trước kia đã ở khay đèn. Thầy tôi gọi là dôi rùa; mà là rùa thần, đêm ngày chầu thực « phũ dung dǎng ». Tri trường tượng non nớt của tôi đã dàn xếp ra những cảnh rất kỳ khôi trong những giờ im lặng nhất của buổi học chiều.

... Mặt bàn gỗ lim nhẵn bóng là tầng mây sán lạn, mènh mang, trên đó hai rùa thần « vỏ lạc tây » kia

lặng bơi bơi theo chiều gió. Ngón tay giữa và ngón tay trỏ của tôi đặt lên là hai vị tiên đồng : một trai, một gái. Tuy đã thành tiên, nhưng hai vị này vẫn chưa sạch bụi trần, nghĩa là lòng hay còn vương vấn những nhớ tiếc, thương mến. Cưỡi linh quí bay trên không, hai tiên đồng kia đã bao nhiêu năm, tháng tìm kiếm một người cha thân yêu, bỗng dừng lì ở hai con và không bao cho biết chỗ mình ở, ngày minh vè.. Rồi cảng bay xa, cảng bay lâu, chỉ cảng thấy ruộng nương, sông hồ, rừng núi và biển cả mênh mông toả rộng..

Nhưng ở nhà trướng, lấy sự vui sướng của các bạn nhỏ, tôi không thấy sự buồn nhớ thầm thia mỗi khi chợt nhớ tới thày tôi. Về đến nhà, ngồi trên cái giường mọi khi có một ngọn đèn vàng ngà ngà yên lặng trong cái chụp trong suốt luôn luôn vương vấn lán khói mong manh thơm phức, người tôi nao nao còn cao như sương bùa chỉ ăn có cháo loãng.

Từng giọt nước lanh tanh từ ống

máng rơi xuống chiếc thau đồng mỏng đã thấm từng chút khi lạnh vào lòng tôi ; từng tiếng kêu chiêm chiếp se sẽ của con sẻ lè loi rù lông trên mái ngói đã quyện đi một chút hơi êm ám của hồn tôi ; và mây trời xám biếc, mái ngói xanh rêu, tường vôi trắng đục, đã vương qua mắt tôi một màng mong manh lành lạnh.

tóc và hay giàn dỗi. Chỉ còn có bà tôi ở nhà.

Ngoài xếp bằng ở giữa giường, trên đệm bông, bên lò than tàu đồ rực, bà tôi yên lặng ngược mặt trông cây thập ác bằng đồng treo giữa hai chậu huệ trắng và ha chân nến thép vàng. Không có những tiếng lâm dâm nho nhỏ như tiếng nói thầm của một người già hấp hối ấy, không có những đầu ngón tay khô rát lầy lội lẩn chuỗi hạt dài ấy, bà tôi sẽ là một pho tượng mà tất cả cái tình thản chuyên chế và sức đẻ nén tối tăm, nặng nề của các thành kiến cổ hủ hiện cả lên trên cái gương mặt hốc hác nhàn nheo và trong hai双双 mắt sâu thẳm.

— Chúa tha tội chúng tôi !

— Chúa thương sót chúng tôi !

Lời van xin càng rên rĩ :

— Chúa nhận lời chúng tôi.

— Chúa phá mọi sự dữ, ban mọi sự lành cho chúng tôi.

— Bao nhiêu tia sáng trong cặp mắt không còn một ánh vui của bà tôi dần tắt đi..Bà tôi thói nhín tượng Chúa giè su rầu rĩ, mặt lá giang hai tay rỉ máu trên cây thập ác, từ từ cuộn xuống hòn mấu ánh nhô tròn bằng bạc ở trang hạt, Tiếng nói lào sáo cằn run run :

— Chúa tha tội chúng tôi ! ..Chúa thương xót chúng tôi !

— Chúa phá mọi sự dữ, ban mọi sự lành cho chúng tôi.

Một lần nữa bà tôi rên rĩ nhắc lại mấy câu trên kia mà từ khi tôi mới nói sõi đến nay bà tôi đã bắt tôi đọc lại không biết bao nhiêu vạn lần rồi !

III — Truy lục

Trừ chiếc tủ chè gỗ gu, không đẹp nhưng chắc chắn, nhà tôi không còn một đồ đạc gì đáng tiền nữa ! Tủ áo, trường kỷ, án thư, ghế hành, sập son lăn lượt bán đi. Cả những đồ đồng và đồ sứ như chậu, mâm, đúc bình, bát đĩa... Sứ tung bấn còn cướp nốt một đồ vật cũ nhất của nhà tôi : cái đồng bồ



5 et 7, Rue Negret
(Place Negret)
HANOI
Pharmacie TIN
PHARMACIEN
THAM HOÀNG de TIN
Thuốc mót
giá hạ
Mở cửa cả buổi tối

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ
Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đòn bả
Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 - 7
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh
16 & 18 Rue Richand — Hanoi
(đã phố Hội-vũ)
Tél. 242

AN-THÁI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2, Rue Nguyen-trong-Hiép
HANOI

??? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió hép mưa đơn,
Dùng xe « AN-THÁI » chang
con cờ gi.

Có bán đủ cả : Vải, Sám, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

quá khứ.

Tôi không rõ trước ngày để tôi
bao nhiêu năm, nhà tôi có cái đồng
bồ treo ấy. Chỉ biết hộp gỗ đã đen
hồng, mặt sơn trắng trơ nên vàng
khô, làm nét chữ cursive ngắn, quá lắc
đèn lò chui thế nào cũng chỉ khỏi
nhìn. Anh họ tôi đã nhiều lần vác nó
đi chui, nhưng giờ giấc chỉ đều
được vài tuần rồi ngày một chậm,
sau cùng, máy lại liệt tuy các chốt
vẫn nhảy nhẩy đầu.

Bảng lề cái đồng hồ ấy bán đi từ
buổi giờ. Chỉ vì, mỗi lần người mua
đến, bà tôi lại chép miệng thở dài.
Thấy thế thầy tôi lại thôi.

Bởi mắt nâu của bà tôi là đờ
nhìn cái di tích của người chồng
hưởng bình, rượu chè bết ấy, tỏ
rõ, lúc bấy giờ, cõi lòng già dãy đãi
thát chặt về nhiều nỗi cơ cực. Cả
tôi cũng buồn rầu!

Tôi không biết chép miệng, tôi
không biết thở dài, tôi không có
thông giọt nước mắt long lanh ở
khóe mắt, nhưng vẻ mặt ngơ ngác
của tôi đủ chứng rằng tôi cũng
cùng một cảm trống với bà tôi.
Lần nào cũng vậy, khi người mua
khuôn đồ đi, tôi lại thầm người ra
bời lâu, rồi vờ vẫn tim một vật gì
để bày thay vào. Và, tôi đã ghen
tức một cách vô lý khi thấy các đồ
đạt nó được người mua đem về
lau chùi bóng bẩy.

Theo liền với sự sa sút của thầy
tôi, sự buôn bán của mẹ tôi một
ngày một kém mãi đi.

Trên những vòng kê, không còn
những thùng táo tây khoe màu đỏ
thâm hay vàng tươi, những rổ dào
Vân-nam rực rỡ trong màu hoàng
vàng và lá trắc-bách-diệp xanh non,
những lồng cam Hoa-kỳ mọng nước
óng ánh, những bát cải nõn nà, và
những mớ cà-rốt, súp-lor, đậu hàn
lan, cần, bẹ ngon lành, cao chẩm
bung.

Hoai tai và nhẫn vàng, mẹ tôi đã
tháo bán lúc nào không rõ. Cái
thúng Thanh con, trước kia, hẽ tan
chợ là đây xu bảo, nay chỉ làng
thoáng ít hảo con và tiền trinh.
Lâm bận, chờ mẹ tôi quay đi chỗ
khác, tôi lên đến, khẽ nhắc vỉ buồm
lên, định ăn gấp tiền thi chỉ thấy
thùng không.

Bao nhiêu năm qua, nhưng tôi
không thể quên được những buổi
chiều hè ấy. Hơn ba giờ, chợ còn
hop đồng, mẹ tôi đã cấp thường lùi
thuở về. Trên bờ hè, dưới những

chòm soan tây láp loáng hoa đỏ,
mẹ tôi yên lặng đi, đầu hơi cúi, mắt
nhìn soài soải.

Qua những lớp người rón rập,
huyền náo, trông mẹ tôi mệt mỏi,
buồn rầu lắm. Tâm trí mẹ tôi lúc
đó chắc đã hoàn toàn tê buốt vì
những ý nghĩ thăm thia về sự truy
lạc không phuong cứu chữa của gia
định — sự truy lạc tất nhiên, kết
quả của những sự ép uồng, cố gắng,
nhẫn nhục và hy sinh tối tăm, vô
ngolia.

buồng ngoài hai bữa cơm. Nhiều
khi ở trong màn giường ngoài nhà,
lần xong một tràng hạt và đọc thêm
hang trăm kinh xong mà vẫn còn

nhìn trộm khi thầy tôi ôm ngực ho,
rồi rũ rượi nhức cái bình phong ở
chân giường lên, cái thấp mặt
xuống se sệt nhõ, đoạn lắc đầu thở
dài ư?.. Và trong hai mắt lờ đờ
của mẹ tôi đã chẳng nhiều lần
thoáng qua một mảng nước là gì?

Một ngày kia, mẹ tôi dắt em
Quế tôi lên Hà-nội, bảo dì thăm
một người chị em và tiện thể vay y
một món tiền để về trả nợ. Trước
khi đi, mẹ tôi đóng trữ mấy ngày
gạo và đẻ dùi tiền thuốc hút một
tuần lễ cho thầy tôi. Mẹ tôi cũng
không quên dặn cho tôi một hào xu
để ăn quà dần.

Sáng hôm cấp thung ra tàu, mẹ
tôi đứng ngoài cửa buồng xin phép
thầy tôi và cùi đầu yên lặng chờ
thầy tôi trả lời. Nhưng thầy tôi làm
thỉnh hồi lâu rồi mới nói, giọng
thản nhiên của một người xa lánh.

Hơn một tuần rồi mẹ tôi và em
gái tôi cũng chưa thấy về. Nhiều
khi ra bến tàu đón, lại trở về một
minh tôi ngao ngán và bức rọc quá!
Tiền mẹ tôi cho tôi đã hết ngay hôm sau.
Nhầm kỳ nghỉ hè, cả ngày lêu
lông ở ngoài đường, nhìn hàng bánh
trái dì nhau nhau, tôi khờ sờ vỏ
cùng Chẳng biết xin ai, và không thể
xin ai ở trong nhà ngoài mẹ tôi,
tôi đã có bận toan ăn bớt tiền mua
thuốc của thầy tôi. Nhưng nghĩ đến
những ngọn roi song vun vút lấy
máu dứt ra, tôi lại thôi.

Nhưng nhìn quả bánh lâu còn có
thể chịu đựng, chửi nhịn đánh đáo
luôn mấy hôm, tôi bồn chồn, chân
tay ngứa ngáy, không thể ngồi yên
được. Tôi uất ức phát khóc lên vì
tại trẻ con xúm năm tụm ba, cãi cọ
nhau, chửi bới nhau, ở trước cửa.

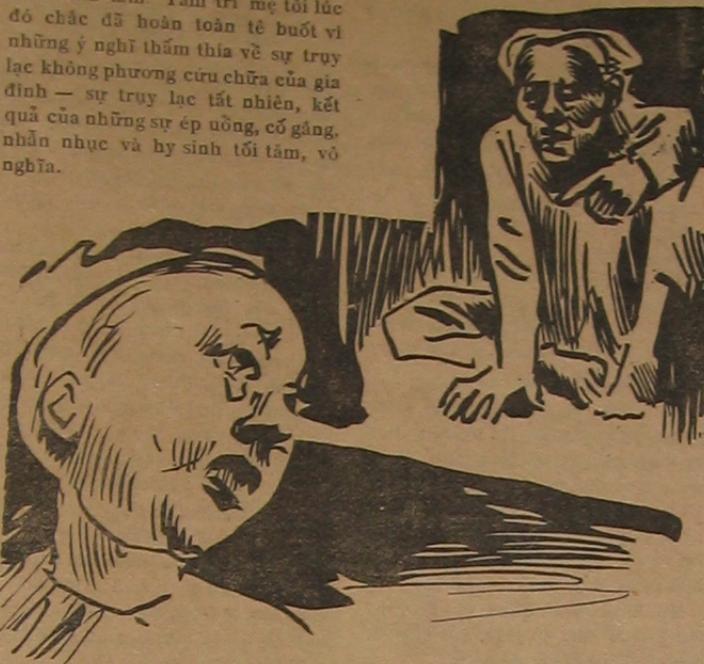
Một buổi trưa, thầy tôi đưa tôi
hảo tâm đi mua một đồng cân thuốc.
Không đến hiệu bán thuốc vội, tôi
nhập bọn trẻ no, đánh dãy ván đập.

Những trẻ trong đám đáo này toàn
là những trẻ cò bơ cò bất, bán kẹo,
bán báo hoặc làm nghề ăn cắp.
Chúng nó nhiều thời giờ luyện tập
đánh đáo. Nên «cả lỗ», «đọi lý», «cầu
diu» (1), chúng rất thành thạo. Hơn
nữa, chúng lại còn có cái đức tính
binh tĩnh khi còn mỗi đồng xu cuối
cùng mà lựng đánh đã gần hết.

Nhưng tôi không thua, vì bao
nhiều năm tháng đến trường sớm
chỉ để đánh đáo với chúng bạn, tôi
cũng đã là một tài tử nhiều mánh
lới.

(Xem tiếp trang 21)

1/ Những lối chơi đáo với tên riêng của nó.



Một người cha và một người mẹ
tình tinh khác nhau, không hiểu
biết, không yêu nhau, và gần như
khinh miệt nhau mà phải gần gũi
nhau, hỏi nhau trước hai đứa
con nhỏ nhõn nhõn và một người
mẹ già chỉ biết quý mến những kẻ
nào do khí huyết mình tạo nên rồi
này nở thêm ra.

Những đêm lạnh và dài đẽ mà
thao thức, lo toan, bàn tán, là
những đêm mà một người mè man
trong khói thuốc phiện, một người
âm thầm tràn trọc. Người thứ nhất
chán nản như không còn thiết sống;
người thứ hai ngậm ngùi chua xót,
thấy sự sống trong tình yêu thương
con vẫn lạnh lẽo, thiếu thốn. Và, cả
hai đều thăm thia cảm thấy rằng sẽ
đã chết, chết vì chán ghét và đau
đớn.

Thầy tôi đã phải ngày ngày lấy
tiền của mẹ tôi để mua thuốc phiện
vài ba hào thuốc, tôi biết lầm,
chẳng đủ cho thầy tôi hút nào.
Trước kia, dạo còn sung túc, thầy
tôi chỉ dùng năm, sáu hôm là hết
một lang thuốc. Từ chín giờ sáng
tới nửa đêm, thầy tôi chỉ ra khói

thấy tiếng ro ro ròn rã kéo dài, bà
tôi ngọt ngào hỏi thầy tôi:

— Cậu thằng Hồng nó vẫn còn
thức ư?

— Không! Thưa mẹ con sắp xong
rồi mà.

— Sắp xong rồi mà! Bà tôi lấy lại
câu nói của thầy tôi, đoạn thở dài
Sự bức tức và giận dữ của bà tôi
đã tới cực điểm, nên bà tôi mới
dám hỏi thầy tôi như thế. Mà bà tôi
hỏi thầy tôi như thế, từ ngày thầy
tôi ốm yếu, luôn luôn ho ra máu,
thấy mẹ tôi phải lo toan, cảng đáng
sự ăn uống trong nhà. Và, hỏi câu
ấy, bà tôi còn có một dụng ý nữa
là nhắc nhở một cách khéo léo cho
thầy tôi biết rằng :

— «Vợ mày nó đã khinh tao lầm
đấy! Liệu tim cách mà chừa bỏ
thuốc sái đi thôi.»

Không! mẹ tôi đâu dám thế! Đời
sống của mẹ tôi bao giờ cũng chỉ
là cái bóng ngắn của bức tường
dày, mãi mãi thần phục ở dưới
chân đê rồi sẽ tan xuống đất nếu
ánh sáng soi tắt. Và, người đàn bà
hiền lành dễ cảm động ấy khi nào
lòng lại bợn những vết kiêu căng,
thù hận? Mẹ tôi đã chẳng thẩn thờ



Các ngài muốn bảo hiểm tính mệnh chắc chắn nên học :

Gồng Tra-kha

1 Bi-thuật của Phật-giáo, gốc tại Cao-Mèn do võ sĩ VŨ-ÔN (võ dịch Qui-Nhơn) đem về
nước nhà cho đồng bào ứng dụng.

Chỉ nhất định học trong ba tối thành tài, học phí trả sau khi kết quả mỹ mãn, có cả thể thủ và công, dân ông, dân
bà ốm yếu, trẻ em từ 15 tuổi trở lên đều học được, không phải dâng tới sức khỏe, không phải uống thuốc, chỉ linh
nghiệm ở mấy đạo bùa và kinh tồ, dù dao thật sắc chém bát thính linh, khi ngủ say cũng không đứt.

Võ sĩ Vũ-Ôn mới xuất bản cuốn sách dạy Gồng Tra-kha rất rõ ràng, lại thêm nhiều miếng vở Nhật, Anh, Tầu-cần thiết cho đàn bà và người yếu để giữ
minh, và môn thuốc bí truyền công hiệu của Mường, Mán. Sách in có 1500 cuốn, mà đã bán hết 800 cuốn, đã có ngót 100 người thành tài. Xin đến xem giấy
cám ơn của cá: chủ đồn điền và công chức Pháp, Nam khắp ba kỳ. Ở gần xin lại học tận nhà 29 Charceau Hanoi. Ở xa xin gửi mandat 0p60 yết sê có 1 cuốn
sách gửi bảo đảm (trả bằng tem, xin gửi recommandée). Sách có gửi bán khắp ba kỳ: Saigon : Mai-linh, Hué : Hương-giang, Fafo : Trường-xuân, Hai-
phong : Mai-linh, Nam-tân. Căn thư : Nguyễn Văn Nhieu, Rach-pi : Trần Văn Hùng, Châu Bác : Thành Huệ

T. B. — Mua sách hay đại lý trả tiền mandat xin đề tên: VŨ VĂN CHUNG (không lương thiện xin đừng đến) viết thư xin kèm tem 0p.06. Võ sĩ Ôn
nhìn chúa bénh bằng Gồng, khôi mới lạy tiên, ở xa mời đi đà rõ ô tô riêng.

TRÔNG TÌM

TẬP BO II

TÔI ước ao rằng trong các bạn, những ai chưa biết bơi, nên thừa những dịp nghỉ để học bơi, vì đó là một việc cũng gần cần dùng như biết đọc và biết viết. Vả lại cái đó dễ dàng đến nỗi làm người chẳng phải học tập gì cũng biết được.

Ta có thể nói rằng, sinh ra đời, người ta ai cũng biết bơi, chẳng khác nào súc vật vậy, nhưng sự thực chỉ vì ta « không dám ».

Tất cả những người biết bơi cả quyết với ta rằng muốn cho nổi người, ta có thể vận động chân tay cách nào cũng được, miễn là ta không hoảng sợ và biết thở từng hơi dài hơn lúc thường.

Các bạn hẳn đã trông thấy một con chó bơi; nó bơi không khó khăn gì cả — mà nào nó có học bơi bao giờ đâu? Nó chỉ việc cử động chân gần như khi đi trên đất. Vậy hết thảy các bạn có thể bơi theo cách đó ngay hôm đầu, bằng cách đi cả bốn chân tay, rồi coi, các bạn sẽ không chim đâu.

Nhưng con chó có một cái lợi hơn ta là cõi dài, mũi dài hơn, khiến nó có thể dễ minh chim xuống hơn một chút mà vẫn giữ được đầu mõm ở ngoài nước.

Chỗ quan hệ ở cả đây: không sợ chim thêm xuống một chút. Một điều hơi trái ngược, là muốn bơi, mình và cả đầu đều nữa phải chim gần hết ở dưới nước, thế mà những người mới tập bơi có một cái tật lớn là: họ cố hết sức để giữ cả cái đầu và cả vai nữa cho thật cao. Một người bơi giỏi làm được như thế cũng còn khó nữa là người mới học bơi. Vậy ta có thể đọc cái câu khá lè lùng và rất đúng sau

SÊ ĐĂNG:
MỘT PHÓNG SỰ
về
PHỤ NỮ CẨN LAO
của TRÔNG LANG

đây: « muốn khỏi chết đuối, phải đeo cho chim xuống! »

Nhưng làm cách nào để gần như chim nghịch mà không phải uống một ngụm nước. Cái đó rất dễ: chỉ cần biết thở khác khi thường một chút.

Bạn hãy thử nghiệm thử ngay xem: bạn hãy hít một hơi thật dài cho đầy phổi và nhìn đồng hồ xem bạn có thể ngừng thở được bao lâu. Ai cũng có thể nín thở được bốn nhâm giây; phần nhiều các bạn có thể nín được một phút; chịu tập trong ít lâu, sẽ tới được 75 đến 80 giây ngay.

Có nhiên là nếu bạn vận động chân tay trong khi thi nghiệm, bạn sẽ thấy chóng mặt hơn một chút, nhưng bạn nên nhớ rằng khi ta bơi từ tốn thì gần như không phải cố gắng gì nếu mình ta không cứngдорa và nếu ta cứ nhẹ nhàng để cho nước đưa đi.

Một khi bạn đã quen nín thở, dù chỉ từ 30 đến 40 giây, tôi cho là bạn sẽ biết bơi rất dễ dàng.

Le Capitain — Robinson
M. dịch

QUEEN ELIZABETH

chiếc tàu bể to nhất thế giới

0 ANH hiện người ta đang đóng một chiếc tàu bè khổng lồ mới, lấy tên là « Queen Elizabeth ». Chiếc tàu này sẽ là chiếc tàu bể lớn nhất hoàn cầu từ xưa tới nay và đóng xong — trong năm 1939 — sẽ trị giá tới 900 triệu quan.

Bắc đi kèm của chiếc Queen Elizabeth có những gì? Trọng tải 95.000 tấn; chiếc Normandie có 83.243 tấn và chiếc Queen Mary 81.235 tấn. Dài 343 thước, hơn chiếc Normandie 30 phần và chiếc Queen Mary 3 thước. Rộng 39 thước (Normandie 36 th 40) và sâu 40 thước. Tàu này chở được 2400 người còn chiếc Queen Mary chỉ chở được 2.000 người là cùng.

Chiếc Queen Elizabeth có 14 tầng không như chiếc Queen Mary chỉ có 12 tầng, tăng thứ nhất để tập thể thao, rồi đến tầng để di phơi nắng, tầng chứa ca-nô, tầng để giạo chơi, tầng chính và dân dã như thế cho tới những buồng máy.

Sức mạnh của máy là 180.000 mã lực (Normandie 160.000). Chiếc Queen



THÀY — Tại sao anh đi chưa?

TRÒ — !!!

THÀY — Vì lê gi nói mau.

TRÒ — Thưa thày, vội quá nên con chưa kịp nghĩ.

Mary có những 24 nồi sôi — de, còn chiếc Queen Elizabeth chỉ có 12 với hai ống khói, song những nồi sôi — de này lớn hơn hết thấy các nồi từ xưa tới nay: có 71.000 ống dân hơi nước, ông chính dài trên một cây số.

Nhà máy điện trên tàu sẽ đủ sức cung điện cho một thành phố có 200.000 người — nghĩa là một thành phố lớn hơn Hanoi của ta.

Nhưng kề về sang trọng thì Normandie vẫn hơn, vì làm hết gần 1.000 triệu quan.

(Vu)
M. lược dịch

Thùy tò loài người

CÁCH đây vài tuần lễ, những nhà nhân chủng học chủ danh họ hội nghị ở Cambridge để xem xét về công cuộc tiến hành của khoa học, lấy làm kính hoàng khi nghe bác sĩ Broom trình bày về một bộ xương cổ mà ông mới tìm thấy mùa thu vừa qua ở hang hốc xứ Skerfontaine miền Nam Phi châu.

Tới nay những nhà nhân chủng học danh tiếng nhất chia là thùy tò loài người khác loài khỉ cổ về hình dáng, về răng và về cách xếp đặt bộ óc trong sọ. Những bộ xương người thái cổ mà những nhà thông thái chấp nhận được chứng cho cái thuyết trên vi những xương ấy vẫn có chỗ khác xương khỉ.

Những bộ xương đầu tiên và nổi tiếng là: bộ xương Pithecanthropus erectus ở đảo Java về thời đại bắt đầu có nước băng thì cổ giống cổ loài khỉ lớn, hàm răng cũng giống hàm răng khỉ nhưng... răng thì lại là răng người.

Sự phát minh này đã làm các nhà thông thái phải kính hoàng và riêng Sir Arthur Keith đã phải tuyên bố rằng « sự đó làm đảo lộn hết thảy những quan niệm từ trước tới nay ».

(Vu) M. dịch

LÀM MA SỐNG

TRONG những miền quê ở Nam-lưu-lap-phu, người ta rất trú trọng đến việc ma chay. Ấy là một bần phận lớn và là một điều phải lo nghĩ nhất của gia đình để làm ma cho người trong nhà được chu đáo và long trọng.

Mỗi người dân quê ở miền Tsarina Bara sống tro tro không có gia đình thân thuộc, muốn biết chắc chắn cái danh dự cuối cùng của mình có được chu toàn không. Bác ta chọn một cách tốt hơn hết: thuê người làm ma sống. Bán tang ấy rất long trọng, « người chết » cùng thây chúa và những người được mời đến cất đám hát rất vui vẻ. Những người cất đám lấy làm khen ngợi những nghi lễ và sự tiệc linh đình.

Tất nhiên là mộ đã xây sẵn sàng. Bây giờ bác có thể chết và người ta có thể — nếu nói thế được — nhập quan không kén không trống, vì đám ma đã to rồi.

(D.I.)

Một công cuộc thí nghiệm lớn lao ! !

Một kết quả rực rỡ trong Y-giới Việt-Nam !

LẠI MỚI TÌM RA MỘT THÚ THUỐC LÂU RẶT CÔNG HIỆU !!!

Bao nhiêu danh sư bác sĩ đã bạc đầu trong phòng khám cứu, cũng đều phải công nhận bệnh Lậu là một thứ bệnh tối nan-y và nguy hiểm. Ấy thế mà phòng thuốc TRÁC VÝ đã nhờ những công trình nghiên cứu và kinh nghiệm, vừa mới tìm ra được một thứ thuốc chữa bệnh Lậu rất chóng khỏi tuyệt vời. Vì chế toàn bằng các vị thuốc Nam theo phương pháp khoa học nên thuốc rất rẻ, giá 0p.30 một hộp. Chuyên trị bệnh Lậu đã các thời kỳ, dù mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, đi tiểu đau đớn hoặc ra mủ, ra máu, uống đều khỏi ngay. Đã thí nghiệm nhiều, chưa ai uống hết quá 8 hộp, đã khỏi hoàn toàn. Thuốc chế ra mới có đủ bán ở Hanoi.

TRÁC-VÝ
62. Hàng Cót — Hanoi

Phòng thuốc trú danh chữa bệnh hoa liễu
Có Đại-lý bán thuốc phong linh khớp cõi Đông-dương.

LƯỜM LẶT

Tiết kiệm trong
khi chiến tranh

BÀY giờ một nước có chiến tranh thì chính sách tiết kiệm thi hành một cách gắt gao. Việc đó đã thấy ở Ý, và hiện nay ở Nhật. Ở đây vì cách ăn & giấu di của dân chúng đều có thể đặt ra những luật lệ rất chặt hẹp. Những hàng nhập cảng bị khám rất nghiêm. Người ta lắp một bồn cát trên hai trăm thứ hàng không được mang vào nước Nhật nữa. Cấm hẳn nhập cảng đồ hộp, đồ uống đóng chai, những thức đồ gói đầu hàng trang điểm bộ tóc, nước hoa và quần áo.

Việc miễn cho mấy thứ hàng sau đây đã rõ ra luật lệ rất khắc nghiệt: rượu vang được nhập cảng vì nó có buôn bán với Pháp; cà-phê, vì người Nhật có giống nhiều ở Brasil. Phô mát cũng được tẩy vào nước.

Nhưng cả đến súc vật ở vườn bách thú Tokio, sau khi bị rút bớt đi, còn phải ăn kham khổ nữa. Chó sói chỉ được ăn cá và rau chứ không được ăn thịt ngựa nữa. Cả đến sư tử cũng phải ăn ít ra một bữa có kèm thêm cá.

Như thế người ta tính ra trong 11.740 yen để mua thức ăn cho súc vật, có thể tiết kiệm được 5.000 yen (độ 50.000 quan).

(D. I.)

Nước sảng Hoàng-hà

SÔNG HOÀNG-HÀ mà người Tàu vừa mới phá đê, thoát trống như một cái đầm nước đặc ngầu bùn; nhưng giòng nước chảy mạnh khiến ta không còn thể lặn được nữa. Mực lấp một bình nước rồi đánh phèo đi, bơi sẽ dày tới một phần tư phu sa. Bùn với đất sét nhiều tới bực ấy thì thật là một sự lạ! Nhưng sông Hoàng-hà không có một ngày nào trong hè. Người Tàu nói rằng «nghìn năm cũng không lọc được sông trong»; ngăn ngữ Tàu đã có câu đùa chí cãi gì không thể thực hiện được: «khi nào sông Hoàng-hà trong thì việc đó sẽ thành». Trên nhiều tấm bản đồ của Tàu, giòng con sông chảy xiết ấy, từ nguồn, ở những miền huyền bí thần tiên, tới cửa sông ra Hoàng-hà, vẽ bằng màu vàng, mục đích là để chỉ mực nước sông đặc phu-sa. Hắn là một con sông như thế sẽ dồn rất nhiều phu-sa vào vịnh Pé-Tchi-Li là chỗ cửa sông mới; sông ấy sẽ ảnh hưởng đến sông Bắc-hà rất manh chóng: sông này đã chứa rất nhiều than cùi mục trong lòng sông và làm cản trở lớn cho sự đi lại của thuyền bè ở Biển-tân, cửa bắc của Bắc-binh.

(D. I.)

«Bệnh ngoại ô»

AY là một bệnh mới mà những y sĩ ở Luân-dôn mới tìm ra. Nói cho đúng, người ta có thể gọi bệnh ấy là bệnh thần kinh ở ngoại ô. Bệnh này những dân bà có chồng làm ở trong thành phố mà bỗng trưa thường không về ăn nhà hay mắc. Khi những người dân bà sống tro troi ấy ở trong một hộ mới mà phần nhiều là ngoại ô, họ thấy mình mới sống ở đây, không quen biết ai, thì hay mắc bệnh ngoại ô. Nói tóm lại cái bệnh mới ấy chỉ là do sự chán nản buồn dồn mà ra. Một thiếu phụ trẻ tuổi vừa tự sát về bệnh ấy vì những ngày sống của nàng hình như dài giằng giặc trong một ngoại ô ở Luân-dôn.

Những bà láng giềng của ménh phụ kia không ai mắc bệnh ngoại ô. Một cái nhà để châm nom, những con cái để nuôi nấng, ấy là cái hàng dào ngắn họ đi đến con đường buôn lô chán nản. Hay trong những trường hợp khác, chỉ một khoảnh vườn quý báu, một con mèo nghịch ngợm, cho cả đến một trò chơi, sự đọc sách hay một việc sưu tập gì đó

là đủ cho họ vui sướng.

Nhưng các y-sĩ định mở những phòng đọc sách công cộng và những hội phụ nữ để chữa cái bệnh mới kia. (D. I.)

Ở nước phật sống

NHƯNG văn sĩ như Père Huc, tác giả cuốn *Loài vật*, người và thần thánh, đã cho chúng ta am hiểu cái xứ Tây-tạng lạ lùng trong đó xuất sản biết bao nhiêu mây tạng kinh và chùa chiền. Người ta đều nói rằng dân ở đây quí khách lạ và thường thường tình nết vui vẻ.

Duy có một điều làm mờ ám cái hạnh phúc chung: ấy là trong nước chưa có đức phật sống trước qui tiên, người ta đợi một đồng tử khác xuất hiện để kế vị. Và nếu mùa màng năm vừa qua mất thì dân quê dân cung đồ lỗi cho là vì thiếu sự thống trị của tôn giáo. Nhưng không thấy có một đồng tử nào có «những dấu hiệu» xứng đáng...

Dấu hiệu ấy có năm: những nếp dân ở thịt chỗ trên vai, tai lớn, có dấu vết một con ốc ở bàn tay, «dấu vết con cọp» (những vân) ở ống chân, lông dày dài và cong.

Không cần phải có đủ các dấu hiệu, vì đức phật sống Dalai Lama vừa qua chỉ có ba đặc điểm trên. Người ta mong rằng đức đồng tử kế vị sẽ không lâu nữa thì xuất hiện. (D. I.)

Dào sét ngăn dân ông,
dàn bà tắm ở bãi biển

NƯỚC Bulgarie có lẽ là nước cuối cùng ở thế giới mà dân ông với dân bà bị chia rẽ ở bãi biển. Như ở bãi biển Varna và trên khắp các bãi ven

— Bác lý ơi
không biết thanh
sắt kia có thơm
không mà tôi
thấy người nào
cũng hit lấy hit
đề..



Hắc-hải, người ta còn thấy những hàng dào cao cảng lưới sắt gai để ngăn hai phái trai gái tắm biển.

Tuy thế cái lối chán dào sắt đã là một sự «tàn tiễn» vì mười năm trước đây, người ta chán bằng hàng dào ván. Ngày nay nếu người ta cảm họ chung đụng thì ít ra họ cũng được nhìn nhau, nói chuyện, đưa tay ở «quanh dào sắt» và nếu mê nhau, họ có thể gấp nhau ở ngoài bờ.

Mùa hè vừa qua ở Bulgarie báo chí đã hô hào nhiệt liệt việc bỏ «lưới sắt» ở bãi biển, nhưng gấp nhiều sự cản trở mãnh liệt. Giáo sư Boris Mederanow và vợ ông cầm đầu cho phái giữ dào sắt.

Bà ấy cát nghĩa rằng «những người mẹ nào biết điều thi đưa con gái ra bãi cát có hy vọng già được chồng cho con: vì không gì lợi bằng để cho người đàn ông nhìn một cô gái đẹp dáng xà và bị ngàn bảng một bức dào...». Bà kết luận rằng «cái cực hình ấy đưa đến việc lấy nhau, còn sự chung dụng quá dễ dàng khiến họ thoa mìn sẽ làm cho người đàn ông không nghĩ đến việc lấy vợ nữa».

Vi nhờ có sự bênh vực ấy nên lưới sét ở Bulgarie nay vẫn còn. (Va)

M. dịch

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỀN
HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RUỘU ALCOOL :

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐÓNG HỒ BÁ THẤP SONG CÀY BÈN :
MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỐI HAY DẦU SẮNG CŨNG ĐƯỢC :

thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ và sang, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

Etablissements DAI - ICH - 29, Bd Tongdocphuong, Cholon

Chuyên mua bán đủ các kiệu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiệu đèn



N. 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ



XX
TÙ dấy trở di câu chuyện « dào mỏ » của Phan dần dần lan truyền trong khắp các xóm làng Giáp: Người ta bàn tán, khen chê, phàn nàn, nhưng hơn hết người ta vui thích.

Cái xảo huyệt truyền bá những tin tức cổ nhiên là nhà Trinh và Khoa, hay đúng hơn nhà Tín h và Chuyên, vì bao chuyện lượm lặt được đều nhờ ở tài hai người đàn bà này.

Bây giờ họ không ghét nhau nữa, hay bằng quên lòng thù ghét, tâm trí đã cả vào việc dào mỏ của mẹ con anh chàng rể nhà bà Ba. Họ đem kẽ cho nhau nghe những điều mà một người biết, rồi họ cùng cười khoái trí sung sướng.

Việc thừa tự, họ không nghĩ đến nữa. Một đời khi họ có nhắc tới thì cũng dễ làm tăng cười chứ không ai còn tưởng đem nó ra để châm chọc lẫn nhau như trước kia.

Trước kia, ngay sau hôm bà Ba nhờ Khoa sang xem bộ bản giao kèo cho thuê nhà, hai gia đình đã suýt то chuyện với nhau. Hai người đàn ông phải giờ hết tài khôn khéo, phải đem hết tinh nhẫn nại ra mới cứu vãn nỗi hòa bình.

Chính hôm ấy, một sự không may, Khoa đến nhà một người bà con ở xóm ngoài có chút việc riêng, mãi tối mới về. Trong khi chàng vắng mặt, Tín săn dồn hỏi thăm Chuyên xem chàng đi đâu. Chuyên thật thà đáp không biết vì nàng không biết thực. Nhưng Tín không tin, mỉm cười nói khích bắc, mỉa mai. Chuyên chẳng chịu nhịn, trả lời lại, thế là đôi bên lồng lộn lên. Và ngay

bữa ăn chiều, Chuyên không sang bếp chung thời nấu. Lúc Khoa về, viện đủ mọi sự thiêng liêng ra thế rằng không hề có đặt chân tới nhà bà Ba, nhưng Tín nhất định không tin chỉ cười mắt.

Cách đó ít lâu, nghe theo chồng hai người đàn bà làm lành với nhau dễ rồi gấp câu chuyện bắt bình lại giận dữ, khích bắc, thù ghét nhau như thường.

Nhưng một hôm bà Ba lủi thủi một mình về làng Giáp. Lần đầu người ta không thấy Cúc đi kèm bà ta. Và cũng lần đầu, vì buồn phiền, không duyên cớ bà ta sang chơi nhà Trinh và Khoa. Hai người đàn ông tỏ ý thương hại cái cảnh cô độc của bà ta, nhất lại thấy bà ta như già thêm mấy tuổi, mặt dán deo, má hốc hác, mắt mờ xám.

Tinh và Chuyên thì không bao giờ vui vẻ bằng, vui vẻ đến nỗi như trở nên thân mật với kẻ thù xưa. Họ soán suýt ăn cắp trò chuyện, mục đích chỉ để dò la tim hiểu những điều bí ẩn, những điều mà họ chắc tự nhiên bà Ba không dám thô lô ra.

Sau lúc bà Ba vừa trở về, Chuyên quên hẳn chuyện xích mích vặt tay vào vai Tín gặp người lại mà cười. Nàng đoán thấy nhiều điều hay hay, và nàng sung sướng, vì biết chắc rằng bà Ba đương khồ sở.

Rồi trong mấy hôm sau, hai người đàn bà lần đến chơi bà lý Thuận, anh cả Thiện, làm thân với họ nữa. Lại bỏ tiền ra mua chuộc cái Tứu, đưa đầy từ gái theo hầu Cúc và vừa bị bà Huyền đuổi về. Làm bao nhiêu công việc nhỏ nhặt và khó khăn ấy để dò chuyện nhà bà Ba.

THÙA TỰ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HUNG

(Tiếp theo và kết)

Quả họ thành công, vì ai mà không thích thuật lại những điều mình biết cho người không biết nghe, nhất là những người này lại cầu cạnh, ăn cần muốn nghe.

Chẳng nổi các mầu lại, hai người đàn bà nhất là Chuyên, — vì Chuyên rất có tài thiên dệt — dựng thành một câu chuyện có đầu, có cuối, lại có những đoạn thất mờ như một thiên tiểu thuyết vậy.

Câu chuyện dài khái thể này:

Anh chàng rẽ lấp lèn hy vọng được mẹ vợ mừng cho vài cái nhả và ít ra cũng được vợ mang theo về một vài vạn bạc tiền hối môn. Chàng hi hùng nghĩ đến nhiều món tiêu to tát, mà món học phí bên Pháp là một, — học phí nghĩa là kẽ cả tiền ăn chơi trong đó.

Đến lúc nghe theo bà mối quả quyết cùng cô dâu vào lấy mẹ vợ hai lạy, Phan đã yên trí rằng sắp sửa được làm chủ nhân ông một cái tài sản kinh sú. Lần đầu chàng thất vọng. Và chàng cho hai cái lạy của chàng hoàn toàn vô ích.

Nhưng Phan không tuyệt vọng, nhất hôm nhỉ hỉ chàng lại thấy mẹ vợ xủ hẵn ra một người rộng rãi, và thân yêu đối với con và rể. Và chàng nghĩ thầm: « Thôi, chàng trước thì sau, vội gì! »

Vì thế, không những Phan tạm không lưu tâm đến những tòa nhà của bà Ba và món tiền hối môn của Cúc, chàng còn tránh không một lần nhắc tới bay tim cách nói xa xôi, hỏi dò ý tứ vợ.

Và vì thế, Cúc bồng bột sung sướng trong tháng trăng mật. Nàng cảm động biết bao, khi thấy mỗi lần nàng gọi đến chuyện

tiền nong, tài sản của nhà mình. Phan lại nồng nàn hõi nàng và ghé tai nàng thì thầm: « Của cải quý sao hằng em. Em là tất cả kho báu của anh rồi! »

Cúc tin lời chồng và càng sung sướng, vì trước kia nghe người ta thì thào bên tai những lời mai mỉa nhà Phan, nàng vẫn áy náy không yên, tuy không bao giờ dám hé môi than phiền một lời với mẹ. Việc gả chồng cho nàng, nàng cho là hoàn toàn chỉ thuộc quyền của mẹ. Mới lớn lên nàng còn ngày thơ, đã biết gì. Nghe nói đến chuyện chồng con đã xấu hổ, nàng đâu còn dám bàn tán, kén chọn.

Nay Cúc thấy những điều lo sợ của mình không cần cứ vào đâu hết: Phan không phải là một tay đào mỏ như người ta huyền truyền. Trái lại chàng chỉ là một người ngay thẳng không biết lừa dối ai, một chàng thiếu niên đã cảm dắt tình yêu lên trên hết mọi sự ở đời. Sự thực Cúc chỉ nhận xét đời bằng khối óc lâng mạn, bằng tâm hồn lâng mạn: Thiếu nữ nào mà không lâng mạn, dù thuở nhỏ sống một quãng đời vô vị và nhận được một nền giáo dục lầm thường như Cúc chẳng nưa.

Nhưng trong thời Cúc đương mê man với ái tình mới mẻ, một hôm bà huyền bảo nàng:

— Có cái nhà đang kia vừa làm xong mà người ta cần tiền nên phải bán, rẻ lắm, mẹ cứ nên mua đi.

Cúc khép nép thưa:

— Bầm mẹ, con có tiền đâu mà mua.

Bà huyền giọng âu yếm:

Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ đeo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hòm, chiếc đĩa sứ cũng chưa phải là biết thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tôi nghiệp cho vợ thì không lúc nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ sở tralmö bế. Phan làm đàn ông cũng đáng tim cách nào cho vợ đẻ đỡ chót khố. Cái khố nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai chai thuốc DƯƠNG THAI hiệu NHANH MAI, uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyển bụng, đẻ liên vã đẻ mau lâm không đau bụng chút nào. Dứt nhão sinh ra khỏi các bệnh sỏi, đen và không quát queo. Thuốc này hay là lóng l้อม, cho đến đe con so đứa bé lớn sinh cũng hết sực rõ ràng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là bệ trọng. Nếu mến thuốc hiệu Nhanh-Mai của tôi không thết hay, tôi làm quảng cáo nói dối, mang tôi lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc Nhanh-Mai hay như thuốc Tiết, vì uống nó khi sinh đẻ là thường và không ai ngờ được có một món thuốc hiệu nghiêm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p.00.

Tổng phát hành Bắc-kỳ: NGUYỄN VĂN ĐỨC, 11, Rue des Caisse, Hanoi

— Või riêng thi mợ đẽ làm gi?
— Bầm mợ con không có vỗn
riêng.
Bà huyện cười:
— Thôi, cõ đừng nói ôn ! Cát
nhà này mợ xem nén tậu lầm mợ
mỗi mách...
Các vේ mặt sợ hãi:
— Bầm mợ, con quả thực

không có vỗn riêng.
Bà huyện yên lặng ngồi nhai
trầu. Thành thoảng bà vừa liếc
nhìn Cúc vừa đưa chiếc khăn đỏ
lau mép.

Bằng di ba hôm, bà lại bảo Cúc:
— Có cái dỗ i diễn ở mạn Thái-
nguyên bán rẽ lầm, rộng tới gần
hai trăm mẫu mà giá chỉ độ hơn
một vạn thỏi, thiết tưởng mợ cứ
còn vේ xin tiền cụ mà tậu.

Cúc da li nhí trong miệng, rồi
bồi ý kiến chồng mà nàng cho là
một người không thiết của. Nhưng
nàng kinh ngạc biết bao, khi
Phan ngầm nghĩ rồi trả lời nàng:

— Mợ nói cũng phải. Cái dỗ,
diễn ấy mà không mua thì thực
bỏ mất một dịp tốt. Em thử về
bởi me bên nhà xem.

Thấy Cúc trù trù, ngẩn ngơ,
Phan tiếp luon :

— Giả mợ săn tiền thì mợ cũng
tậu rồi đấy, nhưng hiện i mợ
không săn. Vậy em cứ vේ bên
nhà bầm me tậu cho em rồi sau
không thích thì đẽ lại cho mợ
cũng được.

Chẳng dừng được, Cúc phải
đem việc tậu ruộng trình với mẹ
tuy nàng biết trước rằng thế nào
cũng không xin nổi. Nàng còn
lại gi cái đức kiệt của mẹ. Lúc
nàng tay không trở về nhà chồng,
bà huyện vẫn niềm nở không hề
tỏ vẻ tức giận hay nói một câu
nghẹn.

Nhưng mấy hôm sau, trong
câu chuyện với con và dâu, bà
đem việc nhà những người quen
biết ra thuật bằng một giọng rất
tự nhiên, như không định ám
chỉ ai : Đó toàn là những chuyện
tiền bối môn hàng vạn mà các
nàng dâu đem theo về nhà chồng.

Cúc đã hơi hiểu ý mợ chồng.
Nhưng nàng biết làm sao ! Đã
nhiều lần nàng vේ nhà khóc lóc
vේ mợ năn nỉ xin mợ một cái
nhà hay một ít vỗn, đẽ khỏi bị
nhà chồng khinh bỉ. Nhưng bà

Ba tim dù có đẽ từ chối. Nào :
« cho cậu mợ đẽ cậu mợ phá tán
đi, tôi giữ chẳng qua cũng chỉ là
giữ cho cậu mợ ». Nào : « bây giờ
còn ở nhà với cụ huyện, thi cậu
mợ cần gì tiền ». Thấy Cúc kêu
nài mãi, bà cău tiết nói thẳng
một điều mà bà vẫn nghiền nghĩ
xưa nay :

— Về bảo cậu ấy cứ lo ra làm
quao, lo ra làm tri huyện đi dã,
tồn bao nhiêu... rồi mợ .. giúp.

Chờ ba tháng vẫn không thấy
này ra một tia hy vọng còn con
bà Huyện chán nản và bắt đầu
một chương trình hành hạ.
Thoạt tiên bà bắt Cúc đuổi con
Tửu. Bao nhiêu công việc nặng
nẽ Cúc phải cảng đáng lấy hết,
nào làm cơm, khẩu và cá di chợ.
Chỉ có hai việc bồ câu và gánh
nước là Cúc được phép sai đây
tớ giúp mà thôi.

Sự diêm trang, Cúc cũng
không được mang tới nữa. Bà
huyện bảo nàng :

— Có chồng rồi, còn cần làm
dáng với ai ?

Cúc tự an ủi thăm rằng bị mợ
chồng ghét nhưng đã được chồng

không dám tắt một người đàn bà.
Chuyên, giọng mía mai, cãi lại:
— Chà ! khi người ta chủ tâm
dào mò vàng mà dào phải rật
một giỗng đá sỏi thi người ta
khỏi sao không cầu tiết !

Trinh cười và như phản Trần :

— Dấy nhé ! Con người ta đẽ
ra mà người ta còn chẳng cho gi
đẽ đến nỗi bị nhà chồng đầy đọa,
buống hổ là...

Chàng ngượng ngùng không
dám nói dứt câu, khiến Khoa
phá lên cười nói luôn :

— Huống hổ là chúng mình,
phải không ? Em nghĩ đến câu
chuyện thừa tự của cô ta mà em
vừa tức mình vừa tức cười.

Chuyên giọng tự đắc :

— Còn ai lạ tính nết cô ta !

Tinh thở dài nhìn Chuyên :

— May mà hai anh em không
ai nhận lời, chứ nếu nhận lời thi
thực là một cái bẽ lớn. Cô ta chỉ
cõi đem miếng thừa tự ra dứ.

Chuyên tiếp liền :

— Bè con cô ta di lấy chồng
cho êm thấm.

Khoa vỗ tay cười :

— Nhưng rút cục không êm



thấm tí nào, thế mới chết chứ !

Mọi người cười reo, Trinh kết
luận :

— Chung qui chỉ sự cụ là đáng
thương nhất: di lại nịnh hót mãi
mà vẫn chưa sờ mũi gì !

Khoa nghì thầm :

— Kẽ đáng thương thi đáng
thương tuốt, từ bà Ba, Cúc, Phan,
bà huyện cho chí anh em mình.
Hừ ! tiền ! khổn nạn !

HẾT

Khái-Hưng

Thuốc

THƯỢNG - ĐỨC

15, PHỐ NHÀ CHUNG - HANOI

(Có chi - cục và đại - lô khắp
các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất
bây giờ, thi chỉ có nhà thuốc
Thượng-Đức, vì chủ nhân là ông
Lê-ngọc-Vũ, Hiệu-trưởng trường
Bắc-Nam Y-Học Hàm-thụ Học-
hiệu, lúc nǎo cũng cùng hết thầy
các người trong ban khảo-cứu
tận tâm nghiên cứu và thi nghiệm
cõi kim, chế luyện thành những
thuốc cao dan hoàn tàn : xem
về mỹ-thuật thi chẳng kém gì
thuốc Âu-Tây, nói về công dụng
thì không thua gì thuốc Nhật-
Bản. Thực là một nhà thuốc duy
nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Tại nhà thuốc Thượng-Đức
có phòng khám các bệnh hiểm,
có phòng riêng xem mạch cho
đơn. Ai muốn dùng thuốc chén,
hay mời đón đi xem bệnh ở đâu
đều được cả, và một khi bệnh
nhân nào tin chữa, nếu thuốc
không có cao dan sẵn hợp vào
bệnh mình, thi đều được chế
riêng thuốc cho hợp bệnh, chữa
đến kỳ khỏi mới thôi, tiền nong
nhà thuốc không cần, miễn là
được chữa khỏi một bệnh khó
khăn nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành
phố Hanoi bây giờ, phố nào
cũng có nhà bán thuốc Thượng-
Đức, dù tỏ thuốc Thượng-Đức
có tin nhiệm và cần cho quần-
chúng là phường nào. Rồi ta sẽ
xem, bóng cờ và bóng biền nhà
thuốc Thượng-Đức sẽ pháp phori
và chói lọi cả ở hết thảy những
thị quê và trong xứ Đông-dương.

Ở xa muôn hỏi bệnh xin định
theo tem trả lời. Muốn mua thuốc
gi, sẽ gửi bằng cách linh hóa giao
ngân rât nhanh chóng ! Thì từ đẽ

THƯỢNG - ĐỨC - Hanoi

CÉCÉ TRICOTS É

Les tricots CÉCÉ vous invitent à venir voir
leurs jolis modèles à la Foire de Hanoi

STANDS SÉRIE 1 N° 3 & 4

En gros : CU CHUNG

100, Rue du Coton - Hanoi

Chì mát 3 xu

mua khoa học huyền bí là có thể biết
cách thức và công hiệu ghê gớm của

BÙA YÊU CHÀI MU'Ò'NG

HỎI MUA TẠI CÁC HIỆU SÁCH LỚN

ở nhà quê không mua được xin gửi về cho

nha in MAILINH - Hanoi

sẽ có sách gửi đến tận nhà.

Hát sạn

Khôi hài thực!

T. I. 7. Năm số 3, trong mục «Hà-nội đẹp»:

Còn gì khôi hài bằng giữa Hà-nội tài hoa này, tự nhiên ban ngày, sáng tràn truồng, lại nãy ra bốn anh linh.

Trần trưởng thể, cái «sáng» đã dè hở ra cái gì?

Hay là dè hở ra một tác giả không «tài hoa»?

Cho đúng nhịp

Cũng số ấy, trong mục «Ciné»: Joan Crawford vẫn ô-tô ngồi có tiếng ở Hollywood.

Một hôm cô đang phỏng xe đi «la mát» thì đám phải một ngời đến gãy.

Chắc là tuy đi «la mát» bằng xe hơi thế, cô cũng phải vừa ắc-é vừa thòi kén bu-dich?

Mát tay?

V.B. số 661, trong bài «Có nên han chế thuốc Bắc không»:

Một thầy lang thủ thuật không sành có thể chỉ bốc một thang thuốc toàn vị đại bổ mà làm tăng bệnh hay chết người được.

Cứ nói mìa! thầy lang bốc thuốc làm gì có thủ thuật như bác sĩ về khoa mồ sè?

Hay dịch chữ thủ thuật(chirurgie) là mát tay?

Nói khoác

Hướng đạo T.T. số 7, trong bài «Tráng sinh»:

Về chuyên môn, tập thảo vát, đi bộ, trại bay, thủ công, giúp việc đoàn hướng đạo, tập ở lầu trong rừng, thám hiểm.

«Trại bay»? Vậy cái trại ấy có cánh?

Tưởng tượng mạnh

T.T.T. Báo số 230, trong truyện «Cơn gió bắc»:

Sao anh không còn được nắm trên bâi cõi gối đầu lên cánh tay Hà dẽ cùng nhau ngâm giải Ngán bà đêm rãng?

Thế thì có lẽ «anh» gối đầu phải «cục gạch đấy chứ không phải cánh tay Hà đâu!

Vì đêm trăng thì làm cái gì có



giải Ngân hà?

Món hầu lốn

Cũng số ấy trong bài «Đẹp»: Dời là thế.

Là một cái phong thú luôn luôn bị vỡ nát, dời chẳng bao giờ thỏa lòng hạng Socrate, Vinci, Michel Ange, Maurice Barrès, Giraudoux

Chừng tác giả trước làm thơ vừa hay nhà bếp chuyên việc trồng rau?

Chưa hề gi

Cũng số ấy, trong truyện «Lá cây nhuộm máu»:

Tù khi em đứng đầu đảng Chim Ung, em thực chưa từng bị ai động tới chân lồng. Liệu đương là người thứ nhất đã in mực gươm lên trán em vậy.

Mới in mực gươm lên trán, thì đã «động tới chân lồng» đâu!

Và sao em làm lồng thế?

Trái tim biết nói

Vẫn trong truyện ấy:

Từ lúc gặp Liễu dương, Hùng Phong chợt thấy trái tim mình, trái tim từ trước vẫn cảm lặng, bắt đầu u-or chẳng khác một đứa trẻ bập bêp nói lời nói đầu tiên.

Thế thì trái tim ấy nó sắp sửa nhè và với kẹo đấy!

Phép «ăn hiếp»

Việt Báo số 662, một đầm đì trong mục Tuyên Quang:

Một người lính cảnh sát đánh đập trái phép một người dân bà.

Vậy khi nào một người lính cảnh sát đánh đập «phải phép» một người dân bà? Chừng khi nào người ấy về nhà đánh vợ?

HÀN ĐẠI SẠN

VUI CƯƠI

Của Nguyễn Đình Riễn

Phải một tí

Bà MỎI — Cận q, có ấy giàu lâm, hàng chục cái nhà ở Tràng-liền... người tú tể thùy mị...

(nóng ruột) — Thế có xinh không?

tôi chỉ cần xinh thôi.

— Xinh lâm. Mắt phượng, má ngài... nhưng chả nói đâu gi cậu, cô ấy chỉ phải một lý thoi.

— Sao?

— Sút môi.

Của D. B. N. T.

Giàu không

— Anh có dẫu không?

— Kiết xác, kiết sơ thế này mà anh còn hỏi?

— Không tôi hỏi dừa hỏa?

— Tôi lại tưởng anh hỏi giàa không dẽ ăn.

Bài Nhật

LÝ TOÉT ĐỘC BÁO — Dân Anh cõi động bài Nhật.

LÝ TOÉT ngầm nghĩ — Không biết bài Nhật đánh thế nào mà dân Anh lại cõi động?

Của Nguyễn Chiều

Dánh nhau

Sư và Sinh định đánh nhau.

SƯ — Có giỏi vào đây.

SINH — Có giỏi ra đây

Kết cục Sinh không vào mà Sư cũng không ra.

Của Dương Xuân

Bà lớn

TUYẾT — Mẹ ơi me, người nào

vừa ở nhà ta ra thế me?

MẸ TUYẾT — Đấy là bà Phủ dãy, con a.

TUYẾT — Sao bà ấy người nhỏ thế mà me cứ gọi bà ấy là «bà lớn»?

Mừng hut

Lão vợ được mười năm, Bằng được sáu đứa con gái, chưa được đứa con gái nào. Anh ta buồn lắm. Hôm anh ta vào nhà thương thăm vợ để. Vợ gấp ông đỡi tờ anh ta lo lắng hỏi: Thưa ngài nhà tôi lai dẽ mót con gái nứa?

— Không (Bác sĩ diêm linh trả lời) Bằng vui mừng: «Thế nhà tôi sinh con trai?»

— Không.. Hai đứa con gái.

Ba cảng

A. — Đỗ anh chửi tay cái gì là tháng dãy?

B. — Mois là tháng chửi gì?

A. — Không phải

B. — Thế gì?

A. — Cảng là tháng: Nghỉ «ba cảng» có phải là nghỉ ba tháng không nha.

Lời con trέ

Sơn ngòi xem mẹ đưa nước ở hỏa lò. Khi nước sôi reo lên, mẹ Sơn lấy ấm nước xuống. Con mèo lam thè vẫn nằm bên cạnh. Nghe thấy nó kêu.. ro, ro.. Sơn la lên: «Me oi! Con mèo gần lừa ném sôi lên, mẹ lại xem này!»

Ngó' ngắn

BÉ — À lúc nãy tôi mới gặp anh Thanh, anh ấy nói trước kia cùng học với anh một lớp mãi đến khi anh được vào trường trung học anh ấy được vào trường bách công mới thôi.

ONG gõ tay lên trán — Quái, anh Thanh nãy nỗi?

BÉ — Cái anh có bộ râu Hoa kỳ dò hoe hoe ấy.

ONG — Không! Lúc tôi học ở trường có thấy anh nào dẽ râu đâu.

Đắng báo

THỎA — Sao nay mặt anh buồn thê?

NẮNG — Minh gửi đăng báo mà..

THỎA — ... Mả họ không đăng.

NẮNG — Không phải.

THỎA — Thế họ đăng à? Họ đăng thời sao mà buồn?

NẮNG — Họ viết vào mục hộp thư từ nay đừng gửi đến những bài như thế nữa.

Rượu Côte Nhât

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd Bd Đông Khán HANOI

BẮC KỲ KỊCH ĐOÀN

T lâu nay, một đoàn thể mới thành lập ở Saigon, thâu họp một số thanh niên chưa biết có tài hay không, nhưng có cái cao vang đáng yêu là trứ nên tài tử diễn kịch. Theo đuổi một con đường gai góc — vì ở nước này diễn kịch chưa phải là một nghề cao sống nhà ngài — bọn người cao đam kia dùi dắt nhau, lên tiếng hét to giữa sự dừng đứng của công chúng; và sau bao nhiêu ngày tháng hoạt động khắp Lục Tỉnh, họ đã khiến cho ít nhiều người chú ý tới công việc mình.

Đoàn thể ấy là một ban kịch, lấy tên là Bắc Kỳ Kịch Đoàn, vì trong đó có toàn người Bắc Phải di xa như thế mới gây dựng được một công cuộc mà họ thích theo, hẳn là một sự kỳ di. Song ta không lấy làm ngạc nhiên nữa khi biết rằng người đứng chỉ huy ban kịch là ông Claude Bourrin. Ông Bourrin là một công chức có địa vị cao ở Đông-dương, nhưng lại là một người ham một danh vọng cao quý hơn: đó là cái vinh quang của sân khấu.

Ông nhiệt thành luyện tập, chỉ bảo họ, đem biến cho họ bao nhiêu kinh nghiệm của người từng trải trong nghề. Bây giờ ông đã cho đoàn kịch về Hà-nội này hẳn vì tin rằng tài tử của ông đã đủ tài để đem ra thi tho.

Tôi cũng tin như thế, nên khi bước tới nhà Hát lớn tối thứ bảy trước tôi vui mừng đợi thưởng thức những tài năng có đặc sắc và sung sướng đón chào bước tiến của nghề kịch Việt-Nam. Vui sướng không lâu! Những điều tưởng tượng trong trí tôi chỉ là sự tốt đẹp của giấc mộng đẹp sớm tàn, và tâm sự tôi cũng giống của người thiếu phụ trong Đường thi câu giận với con chim hoàng oanh nó làm cho người đang mơ màng phải mất giấc ngủ.

Con chim hoàng oanh tối thứ bảy trước là... hai vợ chồng, hai vai kịch trong vở Tiền của Khái Hưng. Đó là vở kịch đầu của buổi diễn kịch.

Những lời thơ lợy gay gắt của người chồng vũ phu, những tiếng sọt hãi, đau đớn của người đàn bà

khô sô: cả cái tình thế ác nghiệt, ghê tởm, độc địa của lớp xoay tiền ta đọc thấy trong vở kịch; khi lén sân khấu đều thành ra trở trên, sống sượng, không có nghĩa lý gì. Đó là nhờ ở cách đóng của cô Tố Nga và nhất là của ông Thanh Đạm.

Ông Thanh Đạm không biết giận dữ, không biết phu phàng. Nhưng lúc có thể nghiên rắng lại, hét vào mặt người vợ rồi nói những câu mỉ mai cay độc trong những tiếng cười gần thì ông chỉ bước nhanh những bước hiền lành và cười những tiếng thích chí.

Cô Tố Nga có lẽ vì thấy ông chồng thế nên đáng lẽ sợ hãi, ngọt ngào và lựa cách mua chuộc lòng chồng cả trong những khi phản giận, thi cô lại chỉ tức giận, trả mồi trả miếng và đánh đá chảng kém gi chồng. Khi cô quay ngoắt lại bối:

— Cậu chửi tiếng tay tôi đấy phải không?

Thi khán giả tưởng chừng cô sắp sửa cho ông chồng một bài học.

Cô Tố Nga tuy vậy còn biết « kinh nè » văn kịch và không cương rắn những câu không ăn nhập với vở như ông Thanh Đạm. Ông Đạm chưa thuộc vở. Đó là điều tối nguy hiểm mà người đóng kịch phải hết sức tránh. Không thuộc vở, nói cách nôm na cũng như nấu món ăn không chính Dọn món ăn còn sống đai khách là một sự ngao man nếu không phải là sự ngây ngô.

Sau Tiền là hai vở hí kịch Ông Bảo Chẽ và Thầy Thông Ngôn, phỏng dịch theo tác phẩm của những kịch sĩ Pháp. Đó là lối kịch hí hước, sự trào lộng buông thả đến ngoa ngoắt chỉ cốt bày đặt những tình thế hết sức ngộ nghĩnh để người đi xem bật cười. Nhưng viết lối kịch đó không phải dễ. Từ sự khởi hài kín đáo đến sự lõa lồ thô lỗ chỉ cách nhau có một lần.. vất mang manh.

Phỏng dịch ra tiếng ta, ông Nguyễn Văn Mô đã vứt bỏ lẩn vải ấy đi và

vở kịch thành ra lõi lăng một cách phi thường. Tiếng cười ở đây chỉ là những câu bông lơ phuờng chèo, lại là thứ phuờng chèo lố bịch và kém cỏi.

Đến vở Biển Lận của Vũ Trọng

Can.

Vở này tuy viết bằng tiếng Việt Nam, nhưng bởi ban kịch tra phỏng dịch theo lối ông Nguyễn Văn Mô nên nhiều đoạn « cương » ra khiến người ta phải phân nán một câu khỏi bài rằng: « Về khỏi hải ây họ đồng không đứng đắn! » Nghĩa là đồng không thận trọng. Cách đán xếp hồn đòn, lùng tung. Tài từ ngụy ngữ nghịu và có nhiều cù chỉ đột ngột như sực nhớ ra.

Vở kịch sau cùng, cũng như hai vở Ông Bảo Chẽ và Người Thông Ngôn, là vở dịch ở Pháp vẫn ra và cũng có những nhược điểm tôi đã nói. Nhưng đó là vở đáng chú ý nhất, và đã làm cho tôi thành thực được vui lòng. Tôi lại sung sướng vì được một dịp ngợi khen một ý kiến rất mới lạ và rất hay, một chủ ý đẹp đẽ, mạnh bạo làm vinh hạnh cho cả Bắc Kỳ Kịch Đoàn. Có thể gọi đó là một công trạng to đẽ chuộc lại những lỗi trước.

Cái công trạng đó là cách phục sức bằng những áo màu khác nhau, khiến cho sân khấu là một bức tranh hoạt động và đẹp mắt.

Kịch có bốn vai: người chồng, người bạn, người vợ và một thầy phu thủy. Chồng mặc áo chùng màu xanh đậm, quần trắng, chít khăn xanh; người bạn: khăn vàng, áo cánh vàng, và quần vàng; vợ áo xanh dại, quần đen. Thầy phu thủy áo chùng nâu tươi, khăn quấn rói màu đỏ lòe, vác một cái ô đeo lủng lẳng một cái nải cung đỗ. Bằng ấy nhàn vật ra, vào, ngồi, đứng, hoạt động trong một cảnh bài trí hết sức đơn giản: những lấm mèn vải xám buông thẳng,kin khập ba bè sân khấu trừ một khoảng trong cùng là lối cửa vào, sáng một màu xanh trong; một cái bàn ở chính giữa, màu nâu bóng, đặt lên một tấm thảm rộng màu hồng.. Tôi chưa từng thấy một cảnh tượng nào có một vẻ đẹp thông minh hơn, vì đó là sự bày xếp hòa đối theo một nghệ thuật cao đẳng.

Cảnh tượng ấy khiến tôi ghen như quên hết những đoạn văn dịch dở hơi từ trước và cả trong bản kịch đang diễn bấy giờ. Tôi chỉ chú ý đến cái màu vàng ở trên mình người bạn đang qua lại trên cái



CHỦ NHÀ — Đồ rgu rgoc...đỗ
mọi rợ! Sao lại lấy dỗi giày...một
chiếc đèn một chiếc vàng. Muốn
sống đem vào dỗi đi không?

ĐÀY TÚ (vào rồi lại ra) — Thưa
ông, dỗi trong nhà cũng thế a.

màu xanh đậm ở người chồng, và khi cả bốn vai cùng ra trong bầu ánh sáng dịu thầm thì tôi thấy như sự thành công tươi cười hiện thành những màu sắc đầy ý vị Trong cách bài trí và phục sức ở bản kịch đó tôi thấy cả một lý thuyết về sân khấu mà ông Bourrin đã biết thực hành và dẫn bảo cho những tài tử do ông huấn luyện. Tôi sẽ có dịp bàn đến một cách rõ ràng hơn.

Sự vui lòng khiến tôi có cảm tình thêm với một kịch đoàn mới ra đời, một ban kịch tôi có ý chờ đợi từ lâu và mong cho mỗi ngày một lần tái.

Trong các tài tử, về nam ban cũng như nữ ban, những người đóng kịch còn cầu thủ nên hiểu những lời tôi chỉ trích trên kia là những lời chân thực, có ý để các bạn chân trọng với thử nghệ thuật yêu quý của mình. Những người khác (cô Tố Nga trong vai Tiều Lê Hồng, cô Kim Lan trong vở Ông Bảo Chẽ, các cô Tâm Hồng, Lê Nịch; các ông Thanh Đạm trong vở Biển Lận, Lương Loan, Tụ Minh trong vở Thông Ngôn, Đăng Định Liêm, Đan Tiếp v.v.) là những tài tử có một vài chỗ xuất sắc, dấu hiệu của một tài năng càng ngày càng tấn tới nếu dung công chau dồi.

Lê Ta

Kính mời lại ngay Mme Mai Phương dite Bảo-Cầm chỉ dùm trang điểm,

MUÔN TRANG ĐIỂM ĐẸP NGÂY HỒN

Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mì dài cong, chứng cá (khỏi bắn, không còn vết thâm, không phát lại) nốt săn nơi mặt, đều giá 1p.00, 2p.00, 3p.00 một hộp — Tóc mọc, giám má, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gãy, béo, nở vú (tròn đẹp mài) đều giá 2p.00, 3p.00 một hộp — Trị da dặn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p.00, 2p.00 một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p.00, 3p.00 một hộp — Dิน, dao, kéo, Massosen 20p.00 mặt na cao xu. Máy uốn lông my 0p.90. May gột bút chí — Rất đủ đồ sửa sắc.

MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than — Hanoi

Milles Etienne Hà và Jeanne Lê chuyên nghiệp khoa trang điểm

PHẦN THÔNG VÀNG

(Tiếp theo trang 8)

Lấy cờ thối bại dè giảm mất i поб
yêu, dè làm sai lạc tình cảm? Đến
hay không, đó là công việc của
gió; đời là một cuộc đánh số, thì
tình cũng là một sự rủi may.

Mà rừng thông kia có bao giờ
không có trái? Hoa dã gặp hoa,
tình dã gặp tình. Nhờ phần thông
rất nhiều, nhiều quá sự cần thiết.
Nếu phần ít thì sự mất mát sẽ
cô ảnh hưởng, nhưng phần bằng
hà sa sõi, thì vẫn có một phần khá
lớn đến nỗi...

Chàng thất bại ba lần; lần thứ
tứ sao lại chẳng là một lần thắng
cuộc? Sao chàng không thử mười
lần, một trăm lần nữa? Mười
phen yêu, ít nữa cũng hai phen
gặp, một trăm phen yêu đã cho
ta hai mươi phen gặp rồi. Và
vẫn cứ còn đủ một trăm tình yêu!

Chỉ sợ ta nghèo, không đủ tình
để phung phí. Ta không thèm
aghĩ sự thiêng hả cho lại, nhưng
ta cứ cho, tự khắc thiêng hả cũng
đem đến cho ta. Mà nếu thiêng
hả không cho, thì dã sao chứ?
Phần thông vàng đã làm đẹp
không gian, tình của ta sẽ thêm
mộng cho tâm vải xoàng xĩnh
của cuộc đời, bầu trời sẽ vang
động những tiếng đàn hát, những
phản vàng của lòng yêu; và
cuộc đời, nhờ bọn da tinh, sẽ
kém bẽ hững hờ, nhạt lè...

Trời ơi, chàng họa sĩ sung
sướng quá khi nghĩ xong những
diễn đó, vội vàng chạy về quán
trộ để rồi đi tìm lại cuộc đời, lẩn
vào sự sống mà yêu, yêu mà cho,
cho tất cả lòng tưối thầm của
chàng, ba năm ròng chàng tưởng
đã cạn rồi, nhưng kỳ thực vẫn là
một nguồn vô tận...

Và khi những bước hồi hộp của
chàng trai đến cuối cùng, chàng
xuýt mè ngã trên cỏ xanh, vì thấy
trên trời bao la, phần thông vàng
đương bay lan trong tầm hướng
của cõi đời.

Xuân Diệu

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

Préparation au BE et au DEPSFI : 3\$00, au CEPFI :
1\$50 — Cours de 1ère et 2ème années E.P.S. 2\$00

Ecrire à l'Ecole TRITON
Rue Miribel Hanoi. Joindre un timbre pour la réponse.

Những người đọc tiểu thuyết

(Tiếp theo trang 9)

Bây giờ tôi mới nói đến hàng độc
giá thứ hai, thật đáng tiếc, lại rất
hiếm. Hạng này là những người
không lười tri, họ tra suy nghĩ, tư
tưởng và tìm tòi. Họ thờ phượng và
theo đuổi cái đẹp, cái hoàn toàn.
Họ biết thưởng thức một câu văn
hay, một ý tưởng sâu sắc, và cảm
thấy một cái thú vô song khi sáp
bước vào tâm hồn của một nhân
vật nào.

Những người này không bao giờ
cần biết cốt truyện « về sau ra làm
sao ». Tiểu thuyết có cốt truyện ly
kỷ và rắc rối chỉ khiến cho họ bức
minh vì không được biết rõ tâm
hồn tác giả.

Họ cũng đọc tiểu thuyết để giải
tri; nhưng cách giải trí cao quý và
thanh nhã đem đến cho họ những
diều ích lợi và khiến tâm hồn họ
trở nên rỗi rào. Họ cho đọc sách
là cái thú thần tiên nhất, và có
lẽ những điều có được đẹp đẽ và
sâu sắc nhất của họ là nhờ ở tiểu
thuyết mà ra. Những tiểu thuyết
bắt buộc họ phải suy nghĩ là những
tiểu thuyết họ ham thích. Đọc
sách, đối với họ, là một cách luyện
minh để cho tâm hồn phong phú
hơn lên.

Bởi thế, họ không cần chú ý đến
cách xếp đặt và bố trí câu chuyện
trong tiểu thuyết. Họ cần gì cái vui
chính này về sau có lấy hay không
lấy cô thiều nữ xinh đẹp kia? Họ cốt
chú ý đến cách diễn tả tâm lý của
tác giả xem đúng hay không đúng,
hở hót hay sâu sắc. Vì vậy, họ rứng
rưng với cái lốt xấu của người
trong truyện: cái tâm lý của một
anh ái cắp cũng hay lả như tâm lý
của một ông thánh hiền.

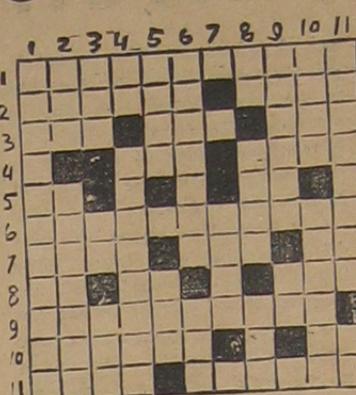
Hạng độc giả này là mục thước
đo trình độ văn chương. Họ có
nhiều, tức là văn chương phong
phù và giá trị. Họ là những tri kỷ
thân yêu của các nhà văn chân
chinh, và khiến những tác phẩm
xuất sắc không phải mai một trong
sự bỏ quên. Chúng ta chỉ còn mong
rằng ở nước ta, những người này
một ngày một nhiều thêm.

Thạch Lam

Hộp thư

Một bạn đọc — Bởi nay sẽ xuất
bản thơ và thơ dịch của T. Đ.

Ô CHÚ



Dịch

1 — Tác giả thiên Lý lão. 2 — Bồ
cảm vào lỗ hổng vào tai. Không ngay
thẳng. 3 — Sâu kín. Nhớ nhợ. Lười
biếng. 4 — Nên oán là thường. Bọn đần
anh trong lảng. 5 — Mờ. Vì bất công.
6 — Tình cảnh trong nhà. Tiêu dùng
7 — Khi con mèo nô cát. 8 — Người
vá trời — Vào sông thì phải tùy. Tên
một ngon núi có tiếng ở Bắc-kỳ 9 —
Ánh sáng tươi đẹp (buổi sáng). Không
thành đối trong bài chấn. 10 — Chất dinh
Bọn chúng ta (chữ nhỏ). 11 — Sảnh với
tái tử. Người của thế giới bên kia.

GIẢI ĐÁP Ô CHỮ KÝ TRƯỚC

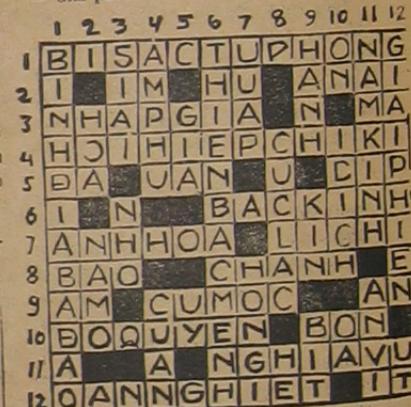
(Xem N.N số 130)

NGANG

1 — Bả sắc tư phong. 2 — Ý lin.
Hư. Ân ái. 3 — Nhập gia. Mả. 4 — Hồi
hiệp chí kỳ. 5 — Bá. U ần. U. Dip.
Bắc kinh. 7 — Anh hoa. Lí chí. 8 —
Báo chánh. E 9 — Am. Cà mộc. Ân.
10 — Đỗ quyền. Bốn. 11 — A Nghĩa
vụ 12 — Oan nghiệt. Ít.

DỌC

1 — Bình địa ba đào. 2 — Hoa.
Namô. 3 — Sí ái. Nho. 4 — Âm phủ —
Cu an 5 — Giá. Uy. 6 — Thiên Bắc-
mệnh. 7 — Ưa ấp Hồ-nghi 8 — Cực
lạc. Hè 9 — Hạnh. Kìn. Bít. 10 — Ông.
I đích Oa. 11 — Nam kinh. An vị. 12
— Giải phiền. Ut.



Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tám

Mua báo phải trả tiền trước

Một năm	6 tháng
Đồng-dương 4\$20	2\$20
Pháp và thuộc địa 4.80	2.80
Ngoại quốc 8.50	4.80
Các công sở 8.50	4.80

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du NGÀY NAY
TÒA SOẠN và TRI SỰ
80. Av. Grand Bouddha, Hanoi

Giá nói số 874

Lời cảm ơn

Chúng tôi xin thay mặt hội Ái
hữu thư giày, thư da Hanoi và tang
gia, trân trọng cảm ơn các ngài và
tất cả các anh chị em xa gần đã
tham viếng, cho đỡ phúng hoặc đi
đưa đám anh Nguyễn danh Tân,
Hội-trưởng hội Ái-hữu thư giày,
thư da Hanoi đã tạ thế hôm 23
Octobre và cất đám hôm 25 Octobre
1938. Ban tri sự HAH TGT DH

VÊTEMENTS D'ENFANTS

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle 53
HANOI

Nhà chuyên may quần áo trẻ con mờ trước nhất

BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẨU ĐÔNG - DƯƠNG

QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC BO CẮT THEO MẪU

RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VÂN BÌ LỀ, BÌ CHỢI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ ĐỂ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH - LONG



BÀ KÝ ĐƯỜNG

TRUYỆN NGẮN của NGUYỄN - KHẮC - MÃN

A NH QUỲNH ! Ngãy lâm !
Toàn những cây thịt !
Quỳnh mím cười :

— Thế cả !... Con Tâm
ngồi bên thằng Trạch hay đấy
chứ !

— Một bông huệ héo ! Buồn
vô cùng.

— Còn Văn, anh nghĩ sao ?
Tôi trông hắn có vẻ ngày thơ và
đài các tè.

— Tùy ý anh. Nhưng hát như
thết vào tai, rúc đầu lầm.

— Đúng ! Hắn kìm giọng nồng
quá, hát mất nét rồi . . . Anh
muốn nghe ca Huế không ?

— Ai ?

— Bà Ký Đường.

— Sao lại « bà ký » ?

— Một chuyện dài tôi sẽ kể.
Ca Huế thì tuyệt ! Cả vùng này,
ai đã bước chân về đất Vũ Tiên
đều biết tiếng.

— Nếu vậy, anh cho gọi.

Câu cuối cùng của một bài hát
nói vừa dứt. Chi đánh nốt khô
sóng-dàn, rồi đặt dùi trống xuống
mặt ghế, lấy thuốc lá châm hút.
Đồng thời, Văn đặt phách xuống
chiếu, rút mùi soa lụa thẩm mỗ
hôi trán, và người kép tựa cây
dàn vào tường, vươn vai, rồi
đứng dậy.

Vân khen :

— Trống anh Chí xinh quá !

— Còn phải nói ! Chỉ « tiên
sư » kia mà !

Uống cạn cốc bia có nước đá,
Chỉ ngoảnh nhìn các bạn mới
quen, cất nghĩa :

— Tôi dạy học ở đây, nên các
chị em đều tôn là Chỉ « tiên sư »
cả.

Vân vội cãi :

— Tôi không dấy nhé !

Quỳnh dõng dạc :

— Chỉ Văn !

— Dạ. Quan truyền ?

— Chỉ cho người đi gọi bà Ký
Đường.

— Vâng.

Tự nhiên, tôi thấy phảng phát
buồn. Ngồi nhìn khói thuốc lá
nhẹ nhàng tỏa lên trần nhà, tôi
mơ màng nghĩ đến người sắp
tới. Một bà ký ! Một danh ca !
Phải chăng một thiền tình súp éo
le ?

Mười lăm phút qua. Quỳnh
giục :

— Lâu thế, chỉ Văn ?

— Bà ấy sắp đến đây à.

Nhưng mười phút nữa, bà ấy
cũng chưa đến. Quỳnh chau
mày, đứng lên :

— Tôi phải đi một tí mới
xong. Các chị đừng lầm !

Quỳnh đi. Chúng tôi đợi. Năm
phút sau, Quỳnh về một mình.

— Đầu ?

— Đến ngay
bây giờ.

Quỳnh ghé vào
tai tôi, nói rất
nhỏ :

— Tôi đến,
hắn đang khóc.
Rửa mặt xong,
hắn sang ngay.
Thấy tôi nhìn
một cách tò mò,
mussen biết
chuyện, Quỳnh
sua tay :

— Tý nữa.
Lại những phút
qua trong lặng
lẽ của sự đợi
chờ.

suối reo, lúc thoáng lẽ làng xưa
gió chiều vi vu.

Rồi, ăn dịp với cung đàn, giọng
hát cất lên, êm ái, du dương,
trong trẻo, như lững lờ từ cõi xa
xẩm đưa tới, quyến rũ người
nghe vào cõi mộng mơ hõ.

Trên nét mặt già giืน ấy, tôi
nhận thấy một vẻ u sầu kín đáo,
và những vết rãnh quá sớm biều
lộ một cuộc đời đau khổ, nhẫn
nại. Sự liên tưởng khiến tôi nghĩ
tới những tay danh ca cao quý
thừa xưa, thường dùng tiếng hát
cung đàn để tìm người tri kỷ. Và
tôi ngả đầu trên thành ghế, nhắm
mắt lại, để có thể tưởng tượng
được rằng giọng trầm bồng luyến
người kia đã phát âm từ một
miệng hoa tươi thắm, và trên
phím đàn huyền diệu, mấy ngón
tay tiên đang du dương.

Khi tôi mở mắt thì đèn điện ai
đã tắt rồi. Trong phòng rộng, chỉ
còn lò mờ ánh sáng ngọn đèn
đầu lạc lõng qua một lán giấy
bóng xanh. Trong ánh sáng
huyền ảo như tỏa như mờ áy, tôi
không nhận rõ người hát ngồi
đầu, nhưng giọng kè chuyện náo
nùng lá lượt có sức mạnh cảm
đỗ vô cùng :

Ngọn đèn khi tỏ khi mờ,
Khi người ngồi đó mà ngơ ngẩn
sầu.

Khi tựa gối, khi cúi đầu,
Khi vò chín khúc, khi chau đôi
mày.

Trong trường hợp ấy, ta khuấy
quên tác giả mấy câu thơ trên,
và tin rằng danh ca lại là thi sĩ,
đương khi cảm tình rào rạt, dã
ứng khéo nên câu tuyệt diệu.

THANH NIÊN AI CŨNG NÊN ĐỌC

NHỮNG NĂM MỘ

CỦA THANH NIÊN

TIÊU THUYẾT CỦA LÊ-THANH

tả sự truy lục tận tâm hồn của thanh niên

...Nhưng đi vào tiệm thuốc phiện, họp đêm, họ không tìm thấy anh ta.
Họ ra. Rồi trở lại,—cần phải trở lại—Nhưng trở lại để làm gì? Để
thấy xác thịt mình nhơ bẩn hơn, tâm hồn mình chán nản hơn, và để
ra một lần nữa với sự truy lục hoàn toàn ở xác thịt và trong tâm hồn.

Nguyễn Thị Thảo xuất bản

Giá 0\$40

NHỮNG NGÀY THƠ ÂU

(Tiếp theo trang 11)

Và người nghe quên hẳn cuộc đời náo nhiệt, chìm đắm trong giấc mê ly, tưởng tượng như sống lùi lại mấy trăm năm về trước.

Năm năm qua, Đường bỗng bị bệnh đau mắt nặng. Bao nhiêu tiền để dành khi trước, Lan đều dùng chạy thuốc cho chồng. Nhưng vô hiệu: chồng nàng mù.

Lan buồn rầu, nhất là từ khi hỏng mắt, Đường sinh ra gắt gỏng, cục cằn, có lẽ vì không hiểu biết việc quanh mình, chàng tức

Quỳnh ngừng kể chuyện. Trong cung đàn réo rất và tiếng hát não nùng như còn vang vẳng bến tai,

Gần tại trẻ con có một đám đáo của tai phu gạo và thợ cao. Họ không cháu trình, mà cháu xu đồng và góp mỗi người những ba xu. Tôi liền bỏ bàn đáo nó, nhập vào bàn đáo của mấy người lớn kia: Tuy họ dài tay dại mạnh, nhưng không đợi trúng cũng bằng vứt tiền đi!

Danh có một lúc, mươi tám xu vốn của tôi đã lên tới bốn hào. Chơi đã lâu, và sợ đánh nán vài ván nữa nhỡ thua hụt đi, tôi bèn ăn non. Tôi đã khôn ngoan mua thêm năm xu thuốc, và nghĩ ra một câu trả lời rất tự nhiên để đề phòng nếu thua tôi đánh mắng vì tội chậm trễ.

Sáng hôm sau tôi dậy sớm. Rửa qua mặt mũi, tôi tách ngay ra đầu đường đánh đáo. Tôi lại được, đám xu thua. Món tiền it ỏi đó đổi với tôi trẻ cùng mặt kia cũng đã khá to. Phải là tail giỏi, phải bướng bỉnh và can đảm, mới «nuốt» được của chúng những đồng xu buộc bằng mấy lần giải rút và lần kỵ vào cạp quần.

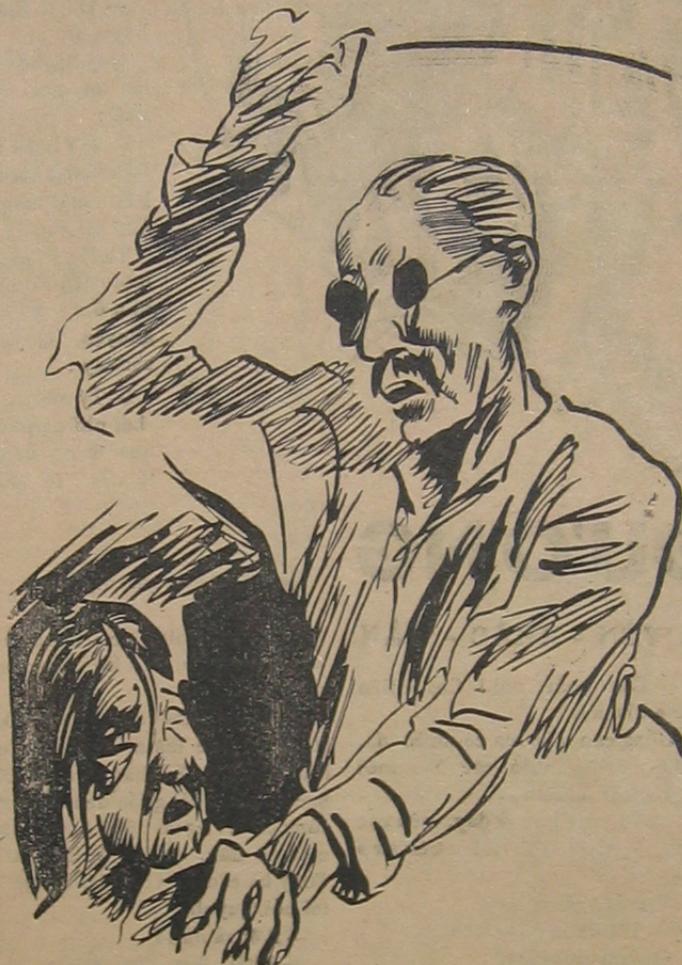
Chiều hôm ấy tôi lại được; lần này khá nhiều! gấp đôi tiền được ngày hôm qua. Và tôi được một cách rất dễ dãi, rất mau chóng. Tôi thua tiền này là tại trẻ con nhà giàu, chơi giấu cha mẹ ở một số nhà kín đáo.

Mấy hôm ròng, ăn cơm xong, tôi tót ra ngay đường, đi lùng hết đám đáo này đến đám đáo khác.

Thua cũng có, được cũng có, phản nhiều thua về tai trẻ cùng mặt, mà được của tai người lớn và trẻ con nhà giàu. Sự kinh nghiệm dạy tôi rằng: muốn kiếm nhiều tiền ăn quà và đi xem chớp bóng phải đến những phố gần cảng, gần bến tàu, bến ô-tô tìm bọn trẻ con nhà tử tế kia rủ đánh, hoặc nhập vào các đám đáo của tai phu phen, thuyền thợ rưng mờ, tan tầm trưa về tụ họp.

Từ ngày thấy mình có một biệt tài và nhận ra sự lợi hại trên kia, tôi bắt đầu đi lang thang khắp thành phố với một đồng xu cái vừa dày vừa rõ chữ và hơn một hào vốn, với một lòng ham muốn được nhiều tiền để ăn tiêu.

Ngày nào tôi cũng kiếm được



bực và ghen vờ vẫn? Không chịu nổi sự cực nhục, người vợ lẽ thứ hai của Đường trốn, để lại đứa con nhỏ dại cho Lan.

Không tiền nuôi chồng tang tật và ba đứa trẻ thơ, bà ký Đường nhìn cây đàn nguyệt cũ,

tôi thấy bao hàm lắm nỗi chưa cay của người hiền phụ.

Vành trăng đã lơ lửng treo cao, lạnh lùng tỏa sáng xuống cảnh khuya man mác.

Nhẹ nhàng hơi gió thoảng qua.

Nguyễn Khắc-Mẫn

CÁC BÀ... CÁC CÔ...

Muốn có bộ y phục hợp thời
về nồi áo may hồng phi tiêu

HIỆU MAY Y - PHỤC PHỤ NỮ TÂN THỜI

Có rất nhiều mẫu áo
năm 1938
của họa sĩ
NG. CÁT TƯỜNG



Có nhiều thư may
đầm chuyên môn
may áo
MANTEAU

16, RUE LÊ LỢI

HANOI - TONKIN

HỘI CHỢ HANOI 1938

Quý Ngài về thăm Hội Chợ, xin mời lại xem:

GIAN HÀNG I SỐ 10

ở đây xưởng dệt PHUC-LAI có chung bầy
các áo len kiều tối tân, rất hợp thời trang

Fabrique de tricots

PHUC LAI

87, 89, Route de Hué — Hanoi
Tél. 974 — R. C. Hanoi 600

một vài bão. Lấy thế làm súng
sưởng và tự kiêu lâm! Sự vui thích
và khoan khoái của tôi lúc bấy giờ
đôi đùa như của một xê nhẫn thấy
cái vẻ vang của sự sống tự do bằng
một nghề cao quý của mình.

Một buổi chiều mưa gió. Ngồi
xóm ở trên giường trong buồng,
hai đầu gối áp lấy ngực và đỡ lấy
cằm, thầy tôi gọi tôi, ngọt ngào và
điều dâng:

Hồng, lại đây cậu bảo.

Thầy tôi ít khi kêu tên tôi một
cách êm ái như thế, nên bấy giờ
không những tôi không sung sướng
mà lại còn lo sợ và hồi hộp vì sự
bất thường ấy. Một tay tái mét,
chân bước rất chậm. Thầy tôi mỉm
cười, vẫy tôi một lần nữa:

Không! cậu không đánh con
đầu. Lại đây, cậu hỏi thôi!

Tôi đến bên thầy tôi, trống ngực
đập nhanh và mạnh khác thường.
Chân tay tôi bắt đầu run bần lén,
và, khóe mắt đã động nước. Thầy
tôi vẫn thản nhiên, một tay quàng
lên vai tôi, một tay nắn túi tôi:

Còn có tiền, phải không?

Cái bàn đèn yên lặng và sạch sẽ
kéo vào tận góc giường nhắc tôi
nghĩ ngay đến bừa hút buồm chiều
mà giờ đã quá bốn giờ, tôi chưa
phải đi mua thuốc. Và, tôi liền
nhớ tới chiều hôm kia thầy tôi
cũng không hút, và ngày hôm qua,
nhờ có bà tôi bán không biết cái
gi được vài bão mới có tiền đưa
tôi đi mua hai đồng cát. Thi chô
thuốc này chỉ vừa đủ cho bừa tôi
hôm qua và sáng ngày nay nếu bao
đến lượt sáu tư, sáu năm.

Nhưng nỗi lo sợ của tôi phút tiêu
tan hết, thay vào những sự uất ức,
cảm giật. Tôi nghẹn ngào gần đến
không thể thoát nên lời. Vì tôi cảm
thấy rõ rệt rằng, không thuốc hút,
thầy tôi có tiền, thế nào thầy tôi
chả lấy. Mà náo năm xu, ba xu cho
cam! Giây rút quần tôi buộc hơn
chục đồng kẽm năm xu, — một
món tiền khá to mà tôi phải bê tha
ở các đầu đường, xó chợ, hết phố
này sang phố khác, mặt dạn mà
dậy mới kiếm được.

Lòng căm hờn của tôi như sôi
lên, khi tôi tưởng đến món tiền đó
biến thành những điều thuốc cháy
séo séo, rủi nhanh vào cái nhĩ đầu

nhỏ tí, trước cặp mắt sâu tối lờ đờ
của thầy tôi. Tôi dorm dorm nước
mắt, quay mắt đi, đáp lời thầy tôi
một cách chòng lõn:

Con không có!

Thầy tôi lại mỉm cười, môi nụ
cười làm tôi thêm giương mặt xám
xám và bì bì như đá mài.

Thật không chứ?

Nói đoạn thầy tôi lần lặp cắp quần
tôi. Tôi co rúm người lại, kêu thất
thanh:

Cậu bỏ con ra! Con lạy cậu!
Thật con không có mà.

Thầy tôi trừng mắt, quát:

Im!

Và kéo người tôi lại.

Tôi chực gỡ tay thầy tôi, nhưng
thấy hai lòng trắng mắt ấy như sắp
bật ra ngoài, và những hơi thở
nóng hổi ở một cửa miếng cổ ngậm
lai hắt vào mặt tôi, tôi đành phải
đứng yên.

Thầy tôi đã lẩn ra sau lưng tôi,
rồi thọc vào trong quần đùi tim cọc
tiền giấu đi.

Không còn một chút tinh yêu
thường trong lòng tôi lúc bấy giờ!

Thầy tôi lại lẩn ra đằng trước.
Mặt tôi càng tim lại, và cõi họng
càng nghẹn ứ.

Rồi tôi bật thét lên một tiếng
khi bàn tay thầy tôi vừa chạm vào
mẫu giấy buộc cọc tiền bỗ lồng
thông xuống đũng quần.

Phụt.. mẫu giấy dứt. Một cảm
giác đau đớn thắt ruột tôi lại. Tôi
nghien rang, đậm thính thích xuống
nền nhà. Thầy tôi bỗng nghiêm nét
mặt, hất ngược cùi tôi lên.

Hồng! mấy ngày hôm nay, ăn
cơm xong, mấy đì những đâu?

Tôi chỉ khóc mà không thưa.
Nhưng trong đầu óc tôi rành rọt có
một câu trả lời cứng cỏi: Tôi
không có tiền ăn quà, tôi phải đi
đánh đáo chứ còn đi đâu! Thầy
tôi vẫn quắc mắt nhìn tôi.

Ai cho phép mày đi đánh đáo
hở Hồng? Ai cho phép mày chơi
bời với các trẻ ăn mày ăn nhặt?
Năm xuống đây.. Mau! không thi
chết!. Hồng!

Tôi lùi dần về một góc nhà, mắt
mờ lè, chấp tay van lơn:

Con lạy cậu, cậu tha con, con
trót dai.

Thầy tôi mỉm cười:

Hừ! trót dai.. trót dai thì

cũng nằm xuống đây.

Chiếc roi mây, nhanh như chớp,
rút ở trên đỉnh màn xuống. Tôi
cuống quít, diu cả lưỡi:

Con lạy cậu.. cậu tha con..
lần sau con không dám thế.. con
mà thế nứa.. cậu đánh chết con..

Mỗi lần tôi càng mím chặt, hai
lỗ mũi pháp phồng nhanh hơn. Tất
cả các thứ thịt của người tôi run
bắn lên. Những cảm giác đau đớn
của từng miếng thịt vắt ra dưới các
đầu roi mềm mà tôi tưởng tượng
đánh át cả sự mến tiếc cọc tiền đi.
Tôi mếu máo nói với thầy tôi:

Con lạy cậu, đây con có bao
nhieu tiền con xin đưa cà cho cậu,
vậy cậu tha con.. Con lạy cậu, cậu
tha con

Tôi vừa dứt lời, đầu chiếc roi
mây đưa vút về đằng trước:

Thi cứ ra nằm ngoài giường
kia Mau! Mau lên!

Chưa buông xong câu nói, mắt
thầy tôi đã mờ đi bởi một màng lê,
tử vàng tràn xám ngắt, từng giọt mồ
hôi từ từ rớt xuống gó má hóp. Bầm
địa nước mắt và mồ hôi, nét mặt
thầy tôi càng tối sầm lại....Mau!..
Thầy tôi lại cất tiếng quát. Nhưng
lần này tiếng quát không rõ rệt và
ngôn dài ra như trước, nó đánh
pháo một cái như tiếng nút chai bị
dứt trượt mà người dùt đã phải
dùng tần lực.

Nhưng thầy tôi không đánh tôi,
và món tiền của tôi vẫn y nguyên.
Tôi mừng rỡ, ngạc nhiên, và lấy làm
khô hieu hết sức!

Từ hôm đó, thầy tôi hễ nói với
tôi là một điều con, hai điều con,
giọng dìu dàng, ngọt ngào quá! Và
thầy tôi luôn luôn ngược mắt mỗi
một lờ đờ nhín tôi. Thỉnh thoảng
lại còn cười với tôi những nụ cười
chóng tần trên cặp môi nhợt nhạt.

Tiếng nói ấy, con mắt nhín ấy,
những nụ cười ấy tuy đầy rãnh vẻ
yêu thương tôi nhưng đã làm tôi
nhូ khí ghê tởm. Nhất là, nhung
lúc thầy tôi ngồi bó gối trong cái
căn buồng tối mờ mờ và khó thở,
trừ một miếng kính bằng cái bảng
con ở trên trần đè lấy ánh sáng,
còn không có cái cửa sổ nào.

(Còn nữa)

Nguyễn-Hồng

Poudre Tokalon

« PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE

D'UN CHIMISTE PARISIEN

SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et
si légère qu'elle flotte dans
l'air! Telle est la surprenante
création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre
Tokalon s'étend si régulièrement
et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile
de beauté presque invisible.
Il en résulte une beauté paraissant
parfaitement naturelle.

Très différente, en son effet,
des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

Ô MAI THUỐC « AN - HÀ »

Chuyên trị bệnh ho gió, khản cổ cóc dạng
ho khan, sét đờm, khô cổ, ho ra đờm xanh

Ho lao (bởi làm việc nhiều, thức khuya, dậy sớm, nghỉ ngơi nhiều, học hành
quá hoặc uống rượu say, thức ăn đồ sào, đồ gián, thuốc lá, thuốc lá, thuốc lá, hút
luôn, sinh ra bệnh âm hư giáo cổ, thành hàn hay khạc, hay nhò hoặc lúc ho y
như ống nứa dựng ở cổ, nhiễm lâu sẽ hóa ho lao, tục gọi là ho ra huyết).
Người lớn, trẻ con, các ông, các bà, hoặc nam nữ học sinh ngâm Ô-MAI
THUỐC « AN-HÀ » này không những tránh được bệnh ho kẽm, lại có bồ
ich thêm như là Tiêu-đờm, Chi-khát, Khai-khiếu, Nhớ lâu, Bồ hòn, Tinh ngứ.
Mỗi bánh chia làm 10 lần, giá 0p.01 — Cát D TRI tiên sinh, Hadong

Có giấy chứng chỉ học tại trường Đại-học Van-quốc năm 1927
Có Médaille khen năm 1934

Có bán lẻ tại các Đại-lý Phòng Tích « Con Chim »
CẨM ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH, bồi: Dépôt général : Craie (phấn viết) marqué
« Le Papillon », Confetti, Serpentins, Cotillons, Masques,
sans-gènes, Guirlandes et Lanternes Vénitiennes, là hiệu :

An-Hà Đại-lý Tông-cục phát hành khắp Đông-Dương
13, phố hàng Đông (Mã) gần chợ Hàng-xá — Hanoi

QUAN, thết — ʌ, các thầy hồn
thật. Các thầy mang biểu thuốc đ
định rõ tôi đó sao?

≡ LÝ TOÉT, ran sợ — Đa, bầm
quan lớn, chúng con đều dám. Nguyễn
con nghe nói bà lớn bị bệnh nóng sốt,
uống đủ các thứ thuốc mà không
khỏi nên chúng con lòng thành mua
một túi « Khang Kiện Thủ Nhiệt Tán »
để bà lớn dùng. Xin quan lớn xét cho

XÃ XE — Bầm chúng con đã kinh
nghiệm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, hồn hở — ʌ ra thế, cảm
on các thầy, có phải hiện Khang-kiện
ở Hanoi không? Ấy bà lớn vì uống
thuốc Điều kinh ở hiệu ấy có 0p.50
một hộp mà có thai, rồi đẻ thẳng cháu
thứ tư đó. Hiện ấy lại có thuốc « Bảo
Thai » giá 0p.30 rất tốt.



KHANG-KIỆN được phòng

94, Hàng Buồm — Hanoi

MỘT PHƯƠNG LẬP BỎ

có bảo đảm, chắc chắn, vững
vàng mà lại mỗi tháng có hy
vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vé mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội-tu bốc chiến theo chỉ dụ ngày 12 April 1926

vốn đã đóng tài: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán: 7, Đại-ly Edouard-VII ở THỦ-TỊCH-HÀI

Hà-g-chánh & Đồng-Pháp: 26, đường Chaigneau — SAIGON

Số thương mại Saigon 20

giúp cho qui ngai đang gây ra sô vòn:

400 \$ mỗi tháng đóng 1 \$ 00	mỗi tháng đóng.
500 — — 1 25	5.000 — — 12 50
1.000 — — 2 50	6.000 — — 15 00
1.500 — — 3 75	8.000 — — 20 00
2.000 — — 5 00	10.000 — — 25 00

Vé này được lính vòn mục-dịch (từ 500\$ tới 10.000\$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mản hạn (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO DÀM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mua vé. Như vậy nên người mua vé, chẳng những có tiền chán sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lời to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong một tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIËM

của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

BỘI CHỦ ĐỀ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rồi chi hết.

CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.

ĐƯỢC VAY 90% số giá chuộc vé.

ĐƯỢC BÁT ĐÓNG LẠI trả sô góp trê và tiền lời hay là giá kỵ hạn.

ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ, hay là tăng thêm số bảo hiết.

ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRÊ MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số

tới ngày 31 MAI 1937, gần 400.000\$

TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé

Bông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần 65.000\$

SỰ BẢO DÀM CHO VÉ TIẾT-KIËM

của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng tài:

Đóng-sản và bắt-dòng-sản & Đồng-
Pháp tới ngày 31 DECEMBRE 1936

1.700.000\$

2.339.121\$43

Mua vé hay là hỏi điều-kỳ xin do mời:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NHÀNG | SAIGON, 26, đường Chaigneau
HANOI 8^{me}, phố Tràng-hi
và mua Đại-ly khắp cả Đồng-Pháp,

Ne collez pas vos cils . . .

avec des cosmétiques quelconques, employez ARANCIL-SAN-COLOR, produit d'une formule inédite qui rend les cils souples, soyeux, bien courbés, et met en valeur leur beauté naturelle sans les maquiller. Sans savon ni produit caustique, ARANCIL-CILS-SANCOLOR ne pique pas, ne coule pas, ne rend pas les cils cassants. Il est réellement imperméable aux larmes. Vous trouverez partout boîte publicitaire pour 1 mois 0p.60 : « Pour vos cils, ARANCIL ».

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoi

Rượu Chồi Hoa-Kỳ.

Các bà sinh nở muốn khai ra cữ, được
sỗ da, thâm thịt mạnh khỏe như thường,
thông lo-té-thấp, cùi lại được ngay. Chỉ
còn Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo
ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở,
té-thấp, thè-thao, đau bụng, đau nhức, đầy
tụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim
lật, sao giàn, bị sỏi, bị ngứa, chảy máu, đứt
tay, cảm hàn, cảm lạnh, móm điệu khát
kết, kiêm men và sưng. (Alors mua xin
tôi hoặc các nhà Đại-ly).



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 grs brut;
Hộp nhỏ: 80 grs.

Phòng-tinh CON CHIM
khắp các tỉnh Trung-Nam, Bắc-Kỳ, Cao-Môn, Lào.

Lâu, Giang

Mắc lận, tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu,
chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh
đỗ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân dã có cách
thủ lấy. Nhận chữa khoản cả dân bà, trẻ con. Thuốc lâu 0p.60
một hộp, Giang-mai 0p.70. Hạ-cam 0p.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Mai- Ich 60-62 Paul Doumer, Hai-
phong, Ich-Tri 41, Rue du Marché Ninh-binh.

Phong-tinh... Phong-tinh

Các chứng thuộc về bệnh « PHONG TÌNH » chẳng hạn là Lâu-độc,
Giang-mai, Hột-xoài, Sang-độc.. chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau
nặng nhẹ.. nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi hãy nài cho đặng
thuốc :

BẮC-ÁI PHONG-TỊNH GIẢI-ĐỘC

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên,
dùng nhiều lầm là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sanh dục như thường. Trẻ
em bị bệnh già truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay!

BẮC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Bd Tông-đốc-phương — CHOLON

Chứng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tặng đồng bào, các nhà
đại-ly cứ biên thư về lấy.

NUOC HOA NGUYEN CHAT HIENU CON VOI

1 lọ	3 grs	0p20	1 tá	2p00
1 lọ	9 grs	0p80	1 tá	3p00
1 lọ	20 grs	0p70	1 tá	7p00
1 lọ	500 grs	8p80	1 kilos	16p00

PHUC - LOI

N° 1, Avenu Paul Doumer — HAIPHONG

Thien-Lang	66, Rue des Paniers à Hanoi
Thien-Thanh	Phố Khách ở Namdinh
Quan-Hung-Long	Rue Sarrazin à Vinh
Phuoc-Thinh	Rue Paul-Berli à Haiphong
Quang-Hung-Long	Marché à Touars
Dong-Xuan	Rue Gia-Long à Quinhon
Pham-ha-Huyen	36, Rue Sabourain à Saigon

Bà mụ Trời...

Không biết có phép thần thông gì mà ai sanh khó, gặp bà ~~thì sanh~~
để, và muốn cho cái thai ra lúc nào cũng được. Nên chỉ người ta
đặt tên là bà mụ Trời. Tôi còn nghe một chuyện lạ. Một đêm kia,
bà mụ Trời đi tiêu, gặp con cop to cõng bà chạy vào rừng. Chứng
bở bà xuống, thì bà thấy cop cái, đang chuyền bụng rên la. Bà hiểu
rằng, đỡ giúp cho cop cái. Khi đẻ xong cop đực cõng bà trả lại chỗ
không biết có thiết không, nhưng phần nhiều dân bà đã nghe nói
chuyện này. Đó là chuyện bà mụ Trời. Ngày tôi thuật thêm một
thứ thuốc Trời, vì nó hay quá, mà người ta cũng đặt tên nó là
món thuốc Trời; là: Thuốc Dưỡng thai hiệu Nhành-Mai. Tôi chắc
rằng một trăm người sanh để, thì dù một trăm lần đau bụng có
người đau quá, phải mắng rủa ông chồng. Chứng đau bụng đẻ nó
không phải như đau bụng thường. Nó đau thấu trời xanh vì sự đau
ý nó làm giảm sức người đàn bà, có khi đuối sức đẻ không được,
hoặc đẻ được cũng mệt đói, vì thế mà tánh mạng rất nguy có
khi phải chết. Quí bà không nên xem thường, sau ăn nán đã muộn.

Muốn khỏi những điều đau khổ ấy, nhờ uống hai hộp dưỡng thai
hiệu Nhành-Mai già mỗi hộp một đồng, uống lúc thai được bốn
tháng sắp lèn. Uống được thuốc này rồi lúc sanh không đau bụng
chết nào, và xanh một cách mau lẹ, người đàn bà vì đấy mà không
biết mệt, tánh mạng vững vàng. Thuốc này hay là lùng lâm thậm
chi cho đến đẻ con so và đứa nhỏ nói « lớn » mà cũng không biế
đau bụng là gì. Người có dùng rồi lấy lâm là lâm, cho thuốc này là
thuốc Tiên hay là lùng. Uống hai ve là đủ.

Một điều là, là khi sanh rồi người mẹ vẫn khỏe như hồi chưa sanh,
và đứa nhỏ vẫn tốt, và không éo uộc. Thuốc thật hay, và khắp
Đông-Pháp có trên 600 đại-lý bán.

Saigon: Nguyễn-thị-Kính, góc Chợ-Mới và các ga xe điện có bán.

Mua sỉ do: Nhành-Mai, 298 Paul Blanchy, Saigon

Hanoi: Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Caisse.

Haiphong: Mai Linh 60 Avenue Paul Doumer

Vientiane: Đỗ-dinh-Tạo

Huế: Viễn-Đệ 11 Quai Sasse

Quinhon: Hồ-văn-Ba Avenue Khai-Đinh

Tourane: Nguyễn-hữu-Vinh

Đại-Bồ-Thanh Phân-Thanh

THUỐC ĐẠI-BỒ CHỮA ĐÚC CÁC CHỨNG

BỆNH DO THẦN YẾU MÀ SINH RA

mỗi hộp : 1\$50

TRONG HỘP NÓI RỎ CÁCH DÙNG VÀ
CÁCH KIÊNG TRONG KHI DÙNG THUỐC

Ở xa kề bệnh mua thuốc theo cách
linh hóa giao ngan

THUỐC CHẾ THEO PHƯƠNG PHÁP GIA TRUYỀN
LẠI DẪY CÔNG NGHIỆN CỨU CỦA NHÀ THUỐC

HỒNG - KHÊ

88, ROUTE DE HUẾ - HANOI
(trước cửa Chợ Hôm)

ĐÃ ĐƯỢC THƯỞNG BỘI TINH VÀNG VÀ BẰNG CẤP TÀI NĂNG

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages 0\$12

Boîte de 100 copies doubles, beau papier 1.80

Ramotte de 100 — quadrillé multiple 1.00

Plumier laqué, couvercle chromos 1.65

Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces 0\$65 & 0.48

Compas plats nickelé reversible double usage 1.18

— — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

HOA... HOA... HOA...

cuộc tuyển 5 bông hoa của

HANOI ĐẸP 1938

Các bạn đọc hãy ghi tên và địa chỉ của 5 thiều
nữ mà bạn cho là đẹp nhất Hanoi vào mảnh giấy
và gửi về tòa báo T.T.T.NĂM. Tất cả các bạn
trẻ đều nên dự vào cuộc tuyển hoa này. Đọc lại
thì lệ cuộc thi mới lạ này trong

TIỂU THUYẾT THÚ NĂM số 4

đã ra ngày 27 Octobre 1938 và đã có
bán khắp các hiệu sách ở Đông-dương

- Cuộc điều tra tờ mờ về tâm lý phụ nữ.
- Truyền ngắn đầu tiên của KYPA,
- Thơ của Lưu Trọng Lư, Thủ Cán, Huỳnh Thông
Thanh Tịnh và Nguyễn Bình.
- Kết quả cuộc xổ số.

Mỗi số 7 xu, một năm 3p.50

Gửi mua báo về: IMPRIMERIE LÊ-CƯỜNG

6, Route de Hué — Hanoi

Ba vạn sáu ngàn ngày là mây ?
Phải tìm ra cho thấy số mệnh ta !!...



Prof.
KhanhsƠn
36 JAMBERT
■ HANOI ■

Năm Kỷ Dậu gán hèt, chỉ còn chín mươi ngày nữa. Trong thời kỳ ấy không biết ta còn vận hạn gì nữa không ? sự làm ăn của ta đã khá chưa, nhưng sự khò cực của ta đã sắp tiêu tán chưa. Qua năm tới thân thê của ta ra sao, tiền tài thê nào ?

Ta muôn hiều rõ những điều này thì chỉ tìm đèn KHANHSƠN tiên sinh 36 Jambert Hanoi, là có thể giải quyết hết được.

Chỉ một chữ ký tên, tuổi và 9 hào là ta biết hết đời ta. Nếu không biết thì cần nhớ ngày sinh. Và nếu trả tiền bằng tem thì mua 15 tem 6 xu và gửi thư bào đàm cho khòi mệt.

NOTA : 1.) Vì nhân công đắt đỏ và muốn cho mọi sự nhanh chóng, vậy lảng mỗi quẻ hai hào nữa.
2.) Nếu ai đã gửi thư cho tôi, có kèm theo ngân phiếu mà lâu không nhận được quy-kỳ thì lập tức ra hỏi nhà bưu điện, vì nếu tôi có nhận được thư và ngân phiếu, thì chậm lắm là nửa tháng thì tôi phải trả lời rồi, công việc có thứ tự "không khi nào tôi chẽ nải mà phụ tấm lòng hâm mộ của các ngài".

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỄU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cót khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cót đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lòi gốc độc ra đứt tuyệt, khòi cản trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi